



CIV01

WEB PROJECTS 2

WORDPRESS

Kent International College

Lecturer: NGUYEN HUU PHAT

Email: phatnguyen@kent-international.edu.vn

Cellphone: 0903616698

MỤC LỤC

Phần 1: WordPress là gì?.....	5
1. Cộng đồng sử dụng Wordpress.....	5
2. Tính năng mạnh mẽ của wordpress.....	6
Phần 2: Cài đặt WordPress	7
1. Cài đặt WordPress trên LOCALHOST	7
2. Cài đặt Wordpress host “thật”	8
Phần 3: Làm việc với Admin CP	10
1. Dashboard:	10
2. Write:	10
3. Manage:.....	10
4. Blogroll:.....	11
5. Presentation:.....	11
6. Users:	11
7. Options:.....	11
8. Upgrades:	11
Phần 4: Cài đặt Plugin cho WordPress.....	12
1. Cách Cài Đặt Plugins Wordpress	12
2. Cài đặt trực tiếp từ thư viện của WordPress.....	13
3. Cài đặt plugins wordpress từ ổ cứng.....	14
4. Một số plugins cơ bản nên cài	14
Phần 5: Cài đặt Themes cho WordPress.....	15
1. Cài đặt theme không có sẵn của wordpress.....	15
2. Các Bước Cài Đặt Theme.....	16
3. Cài theme có sẵn của wordpress.....	17
Phần 6: Chỉnh giao diện bằng CSS trong Theme	19
Phần 7: Tùy chỉnh header và background.....	22
1. Thêm tùy chỉnh background.....	22
2. Thêm tùy chỉnh header	22
Phần 8: Hướng dẫn viết bài mới Wordpress.....	23
1. Các nút chức năng biên tập.....	23
2. Các nút chức năng xuất bản.....	24
3. Tag và Featured Image	25
4. Các nút chức năng SEO.....	25
Phần 9: Cách tạo menu trong Wordpress.....	26
1. Tạo menu trong wordpress.....	26

Phần 10: Tạo miêu tả bài viết trong WordPress.....	28
Bước 1: Thêm bài viết.....	28
Bước 2: Chèn More Tag.....	28
Bước 3: Xuất bản	28
Bước 4: Mở rộng.....	29
Phần 11: Hướng dẫn tạo trang mới (Add new pages).....	30
1. Cách cài đặt và tạo một page.....	30
2. Sự khác nhau cơ bản giữa page và post.....	33
Phần 12: Tạo trang bán hàng bằng WordPress.....	34
1. Plugin bán hàng bằng Ecwid	34
Nhược điểm chính.....	34
Ưu điểm chính	34
2. Hướng dẫn sử dụng Ecwid để tạo trang bán hàng.....	35
3. 11 Bộ plugin miễn phí dựng website bán hàng với WordPress	36
Phần 13: Quản lý user trong wordpress	38
1. Quản trị user của wordpress.....	38
2. Thay đổi profile của user	39
Phần 14: Hướng dẫn Widget Wordpress.....	41
1. Quản trị widget.....	41
2. Cách cài đặt widgets và thiết đặt một số widgets.....	43
Phần 15: Bảo mật cho WordPress	45
1. Loại bỏ Thông tin về phiên bản WordPress.....	45
2. Chặn việc truy cập trực tiếp vào thư mục Plugins	45
3. Hạn chế truy cập WP-ADMIN.....	45
4. Theo dõi và cập nhật thường xuyên.....	46
5. Một số Plugin, công cụ tăng cường bảo mật	46
6. Những Nguyên Tắc bảo mật bạn cần nhớ.....	47
Phần 16: Nâng cấp phiên bản WordPress	48
Phần 17: Tối ưu hóa tìm kiếm (SEO)	49
1. Tối ưu hóa thẻ title, meta description.....	49
2. Tạo permalinks cho website	49
3. Chống trùng lặp nội dung.....	50
4. Tăng tốc blog	51
5. Tạo chiều sâu cho các liên kết liên quan	51
6. Thiết lập XML Sitemap và Robots.txt.....	52
7. Hướng dẫn tạo sitemap xml với Google XML Sitemap.....	52
8. Gửi sitemap lên Google.....	53
9. Sử dụng Robots.txt.....	53

Phần 18: Danh sách các plugin WordPress tốt nhất	54
1. Những plugin SEO tốt nhất	54
2. Những plugin bảo mật và tối ưu hóa tốt nhất	54
3. Những plugin làm trang bán hàng tốt nhất	55
4. Những plugin có ích nhất	55
5. Những plugin có tiềm năng	56
Phần 19: 28 plugin kết nối WordPress với các ứng dụng của Google	57
1. Google Page Rank Badget	57
2. Google+ Plugin	57
3. WordPress Social Login	57
4. Google Plus Favicon	58
5. Gravatar Google Images	58
6. Google Picasa Viewer	58
7. TubePress	58
8. Youtube Simple Gallery	58
9. CodeArt – Google Mp3 Player	59
10. Google Maps Plugin	59
11. Convert Address to Google Map	59
12. Comprehensive Google Map	59
13. WP Google Drive	59
14. Google Document Embedder	59
15. WordPress Google Form	60
16. Easy AdSense	60
17. AdSense Plugin	60
18. Google Analytics Dashboard	61
19. Google XML Sitemap	61
20. Google Site Verification Plugin	61
21. Google Authorship Widget	61
22. Google Calendar Event	61
23. Stout Google Calendar	61
24. Google Libraries	61
25. Google Font	62
26. Feedburner Plugin	62
27. Google Alert	62
28. Google Custom Search	62
Phần 20: 21 website để tìm theme miễn phí	63

Phần 1: WordPress là gì?

WordPress là phần mềm web bạn có thể sử dụng để tạo ra một trang web hoặc blog đẹp. Tất cả đều miễn phí được viết bằng ngôn ngữ PHP và MySQL.

CMS (Content Management System) được xây dựng bởi hàng trăm tình nguyện viên cộng đồng, và khi bạn đã sẵn sàng để biết thêm có hàng ngàn plugin và chủ đề có sẵn để chuyển đổi trang web của bạn vào hầu như bất cứ điều gì bạn có thể tưởng tượng. Hơn 60 triệu người đã lựa chọn WordPress để thực hiện website từ blog cá nhân, website công ty... Version mới nhất là WordPress 3.4.2 bạn có thể download tại

- Link <http://wordpress.org/download/>
- Wordpress tiếng Việt <http://vi.wordpress.org/>
- Cộng đồng WordPress tại Việt Nam <http://wordpressvn.net/>



1. Cộng đồng sử dụng Wordpress

Trước khi ta sử dụng bất kì một công cụ, nền tảng nào đó, thì gần như đầu tiên ta đều quan tâm đến cộng đồng có đông người sử dụng hay không. Vì khi có cộng đồng mạnh, bạn có thể tham khảo, học tập các cách tối ưu, thiết lập và sử dụng dễ dàng hơn, nhanh chóng hơn. WordPress cũng vậy.

- Có 72,4 triệu website được thiết kế bằng wordpress.
- 50 % số website WordPress sử dụng dịch vụ của wordpress.org
- 20-25% số website được tạo ra hàng ngày sử dụng wordpress.
- Có 98 phiên bản wordpress khác nhau được tạo ra.
- Có 17,7 % trong số 1 000 000 website đứng đầu thế giới được tạo ra bằng wordpress.
- 48% trong số 100 blog công nghệ hàng đầu sử dụng wordpress.
- Có 37 triệu lượt tìm kiếm wordpress trong mỗi tháng.
- 22 tên miền trong 100 tên miền mới đăng ký tại Mỹ sử dụng wordpress.
- Indonesians là quốc gia có số người sử dụng wordpress đông nhất và wordpress.com là website có lượt truy cập đứng thứ 8 tại đất nước này.
- Mã nguồn WordPress đã được dịch thành 40 ngôn ngữ khác nhau.
- 53,8 % các website thương mại sử dụng wordpress.
- Trên 18 000 nhà phát triển wordpress được có thu nhập trên 50\$ / giờ khi được hỏi .
- 19 000 plugins đã có trong thư viện plugins của wordpress.
- Mã nguồn wordpress có hơn 3 triệu lượt download mỗi ngày.

Nếu WordPress còn mới mẻ với bạn thì với các số liệu trên đây sẽ khiến bạn yên tâm hơn khi tự tìm hiểu và sử dụng wordpress.

2. Tính năng mạnh mẽ của wordpress



- Cộng đồng wordpress đã rất đông đảo, nhưng các tính năng của wordpress sẽ còn làm cho cộng đồng này phát triển một cách mạnh mẽ hơn nữa.
- WordPress không giới hạn việc lập các thư mục (category chính) cũng như các thư mục con. Bạn có thể lập bao nhiêu tùy thích và thiết kế chúng bằng giao diện đồ họa.
- WordPress có thể tự động xuất RSS và Atom, cung cấp thông tin, bài viết của bạn đến người dùng một cách nhanh nhất.
- Bạn có thể đăng bài lên blog bằng cách gửi Email.
- Hỗ trợ cài đặt Plugins và Theme theo dạng modul. Nó giúp cộng đồng phát triển wordpress ngày càng đa dạng, phong phú về tính năng và giao diện.
- WordPress có thể đồng bộ với dữ liệu của nhiều blog khác giúp chuyển đổi dễ dàng hơn.
- Có nhiều tài liệu hướng dẫn chi tiết việc phát triển các hàm API, code nhúng mở rộng tính năng cho wordpress một cách dễ dàng.
- Dễ dàng quản lý và duy trì mà không cần kiến thức chuyên sâu nhờ giao diện trực quan.
- Khả năng tìm kiếm tốt trên nội dung của wordpress và hỗ trợ blog đa ngôn ngữ.
- Xuất bản bài viết dễ dàng với nhiều tính năng biên tập và không giới hạn độ dài bài viết.
- Dễ dàng thiết đặt các setting phù hợp với sự thay đổi thuật toán của Google trong SEO website.

Phần 2: Cài đặt WordPress

1. Cài đặt WordPress trên LOCALHOST

B1: Trước tiên bạn phải download source của WordPress tại địa chỉ <http://wordpress.org/download/> hoặc sử dụng bộ **package_wp** tích hợp trọn bộ WordPress

B2: Cài đặt webserver, ở đây tôi chọn Wamp Server; các bạn có thể download <http://www.wampserver.com/en/> để giả lập localhost

Sau khi download, các bạn tiến hành AppServ cài đặt trên localhost

B3: Tạo mới 1 CSDL (database) như sau:

- Trên address bar của trình duyệt nhập <http://localhost/phpmyadmin> Tiếp đến các bạn nhập thông tin đăng nhập vào phpmyadmin gồm username và password; thông thường username mặc định là root, password được tạo ra trong quá trình cài đặt AppServ ở bước 2 (vì trong quá trình cài đặt có yêu cầu nhập password).
- Khi đã đăng nhập thành công, các bạn nhập tên CSDL muốn tạo tại **Create new database**(ở đây tôi nhập là **dbweb-wp**) và chọn **Create** để tạo.

B4: Cài đặt WordPress:

Bạn giải nén và copy toàn bộ code của WordPress vào thư mục trong **www** của AppServ (Ở đây tôi để vào thư mục tên **web-wp** trong **www**)

Mở file **wp-config-sample.php** và tiến hành khai báo các thông số như sau:

```
/** The name of the database for WordPress */
define('DB_NAME', 'dbweb-wp');
/** MySQL database username */
define('DB_USER', 'root');
/** MySQL database password */
define('DB_PASSWORD', '123456');
/** MySQL hostname */
define('DB_HOST', 'localhost');
```

Lưu file này thành file mới tên **wp-config.php** cũng tại thư mục **web-wp** của **www**

Tiếp theo, trên address bar của trình duyệt, bạn nhập <http://localhost/web-wp> và điền các thông số về tiêu đề trang web (Site Title), tên (Username), mật khẩu và email quản trị của bạn tại hình bên dưới:

The screenshot shows the WordPress installation configuration page. It contains the following elements:

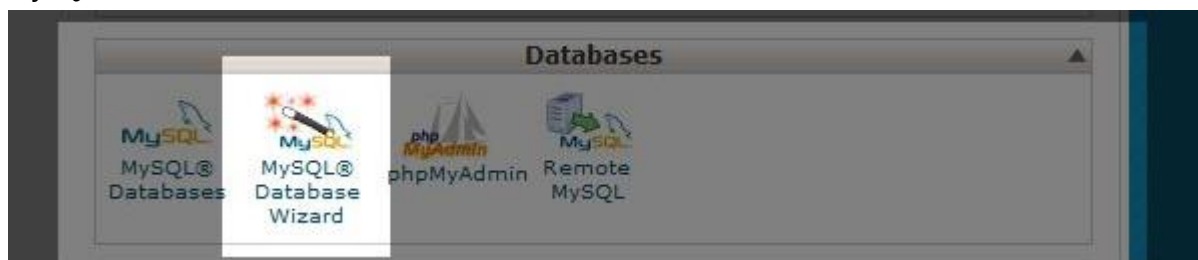
- Site Title:** A text input field containing "Website WordPress".
- Username:** A text input field containing "admin". Below it, a note states: "Usernames can have only alphanumeric characters, spaces, underscores, hyphens, period symbol."
- Password, twice:** Two password input fields, both masked with dots. Below them, a note says: "A password will be automatically generated for you if you leave this blank." To the right, an orange box displays "Weak". A hint below reads: "Hint: The password should be at least seven characters long. To make it stronger, use upper letters, numbers and symbols like !\"' ? \$ % ^ &)."
- Your E-mail:** A text input field containing "info@ungdungtinhoc.com". Below it, a note says: "Double-check your email address before continuing."
- Search Engines:** A checkbox labeled "Allow my site to appear in search engines like Google and Technorati." which is checked.
- Install WordPress:** A button at the bottom of the form.

Chọn **Install WordPress – OK**, xong

2. Cài đặt Wordpress host “thật”

Để xây dựng một site bất kể là Blog, Forum, Website... thì việc đầu tiên là chuẩn bị cơ sở dữ liệu. Hãy truy cập vào trang Quản trị Host và tạo một cơ sở dữ liệu trắng cho Wordpress.

MySQL Database Wizard:



Đặt tên cho database:

Step 1: Create A Database

New Database:

Next Step

Tiếp theo, khởi tạo tên và mật khẩu cho tài khoản quản trị cơ sở dữ liệu, nhấn Create User. Bên cạnh đó, các bạn có thể sử dụng tính năng Password Generator để tạo password bảo mật hơn, và cần ghi nhớ những thông tin này để dùng trong quá trình thiết lập WordPress sau này:

Step 2: Create Database Users:

Username:

Note: seven characters max

Password:

Password (Again):

Strength (why?):

Password Generator

Các bạn Download và unzip source của Wordpress ra và up lên folder public_html trên Host, sau đó gõ địa chỉ domain của bạn lên trình duyệt và điền những thông tin cần thiết để bắt đầu cài đặt Wordpress.

Database Name	wordpress	The name of the database you want to run WP in.
User Name	username	Your MySQL username
Password	password	...and MySQL password.
Database Host	localhost	99% chance you won't need to change this value.
Table Prefix	wp_	If you want to run multiple WordPress installations in a single database, change this.

Trang thiết lập của WordPress sẽ hiển thị, tại đây các bạn hãy điền đầy đủ thông tin đã khởi tạo ở bước trên và nhấn nút Install WordPress:

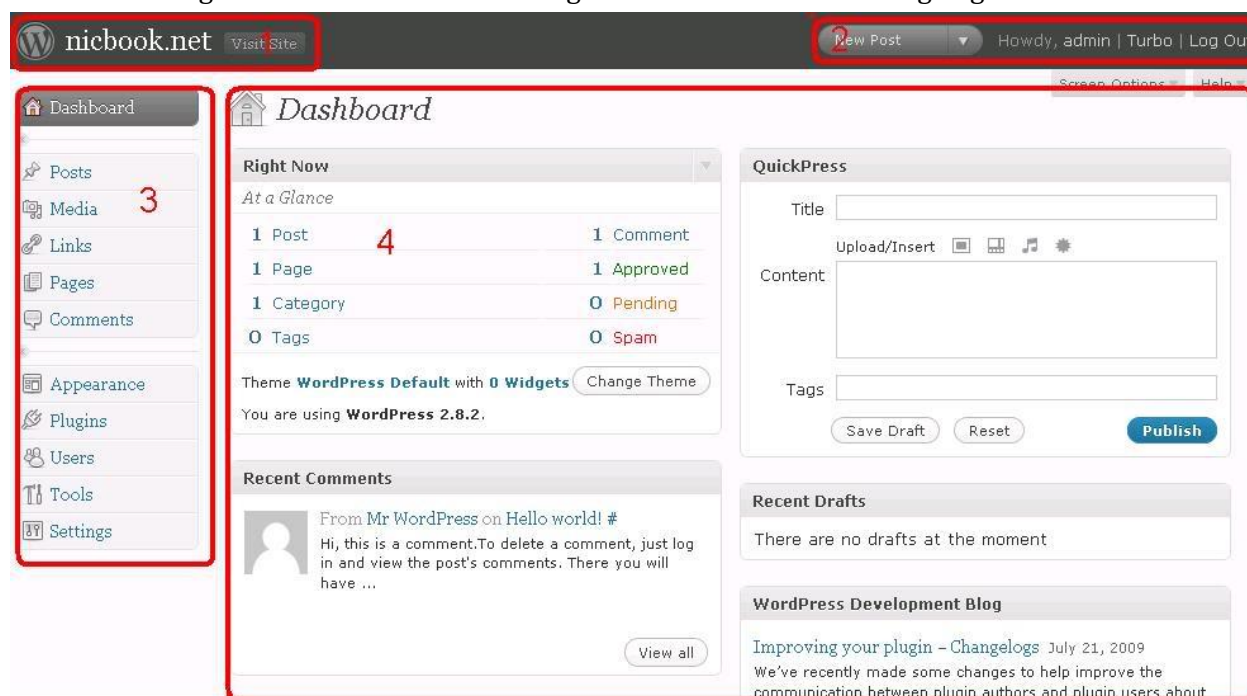
Blog Title	
Your E-mail	
Double-check your email address before continuing.	
☒ Allow my blog to appear in search engines like Google and Technorati.	

Phần 3: Làm việc với Admin CP

Sau khi đăng ký cho mình được một blog tại WordPress.com, bạn sẽ nhận được một email chứa thông tin về tài khoản của mình. Bạn có thể đăng nhập với mật khẩu được ghi trong email và bắt đầu làm quen ngay với các tính năng trong **Admin Panel** của blog

Như bạn có thể thấy trong hình: Trên cùng của Admin Panel là tên blog của bạn, kèm với một link View site » để bạn có thể xem blog của mình. Ngay dưới là thanh menu, bao gồm các mục **Dashboard**, **Write**, **Manage**, **Blogroll**, **Presentation**, **Users**, **Options** và **Upgrades**.

Mặc định khi đăng nhập bạn ở trang Dashboard. Do đó, submenu bên dưới sẽ hiển thị các mục Dashboard, Tag Surfer, My Comments, Blog Stats và Feed Stats. Bạn có thể dễ dàng chuyển đến các menu khác cùng với các submenu của nó bằng cách bấm vào liên kết tương ứng Admin Panel.



Sau đây sẽ là giới thiệu sơ qua chức năng của menu và các submenu:

1. Dashboard:

- Dashboard: Xem tin tức của WordPress.com, danh sách các blog nổi nhất trong ngày, các bài viết mới nhất, thông tin về các phản hồi nhận được...
- Tag Surfer: Thông qua các tag đặt cho nội dung trong blog, bạn có thể tìm thấy những bài viết hay hợp sở thích của mình.
- My Comments: Danh sách các phản hồi bạn đã gửi, ở blog của bạn và các blog khác.
- Blog Stats: Số liệu liên quan đến khách thăm blog.
- Feed Stats: Số liệu liên quan đến người đọc RSS feed của blog.

2. Write:

- Write Post: Nơi soạn thảo các bài viết sẽ đăng trên blog của bạn.
- Write Page: Nơi soạn thảo các trang tĩnh như About, Contact me. Whatever.

3. Manage:

- Posts: Quản lý các bài viết đã lưu.
- Pages: Quản lý các trang tĩnh đã tạo.

- Comments: Quản lý các phản hồi đã đăng trên blog.
- Awaiting Comments: Quản lý các phản hồi đang đợi kiểm duyệt.
- Import: Nhập nội dung từ blog khác vào blog hiện tại.
- Export: Xuất nội dung từ blog hiện tại ra blog khác.
- Askimet Spam: Các phản hồi linh tinh bị nghi là rác.

4. Blogroll:

- Manage Blogroll: Quản lý các link bạn yêu thích.
- Add Link: Bổ sung thêm các link vào danh sách.
- Import Links: Nhập link từ nơi khác vào danh sách.

5. Presentation:

- Themes: Danh sách các theme bạn có thể chọn cho blog của mình.
- Sidebar Widgets: Quản lý các widget bạn có thể đặt trên sidebar của blog.
- Edit CSS: Thay đổi CSS của theme.

6. Users:

- Authors and Users: Danh sách các tác giả và người đăng ký account tại blog của bạn.
- Your Profile: Thay đổi hồ sơ cá nhân của bạn.
- Invites: Mời bạn bè của bạn sử dụng WordPress.com.

7. Options:

- General: Các tùy chọn chung nhất về tên blog, tagline, ngày tháng...
- Writing: Tùy chọn về cách thức bạn viết blog.
- Reading: Tùy chọn về cách thức người khác đọc blog của bạn.
- Discussing: Tùy chọn về cách thức mọi người thảo luận trong blog của bạn.
- Privacy: Tùy chọn về độ bí mật của blog.
- Delete Blog: Xóa blog của bạn. Vĩnh viễn.

8. Upgrades:

- Nơi nâng cấp blog của bạn. Có tính phí

Phần 4: Cài đặt Plugin cho WordPress

Plugins wordpress hiểu đơn giản là một ứng dụng mở rộng được viết bằng ngôn ngữ php có thể cài đặt và chạy trên website WordPress. Plugin giống như một thiết bị ngoại vi cắm thêm vào một chiếc máy tính vậy, ví dụ máy tính bàn của bạn không có wifi, bạn mua 1 chiếc USB wifi về là bắt wifi ngon lành. Nếu WordPress của bạn chưa có sitemap, bạn chỉ việc cài một plugin sitemap là có ngay. Việc tìm kiếm plugin WordPress vô cùng đơn giản, bạn chỉ việc gõ mong muốn của bạn (bằng tiếng Anh) + plugin WordPress vào google là gần như tìm được mọi thứ mình muốn.

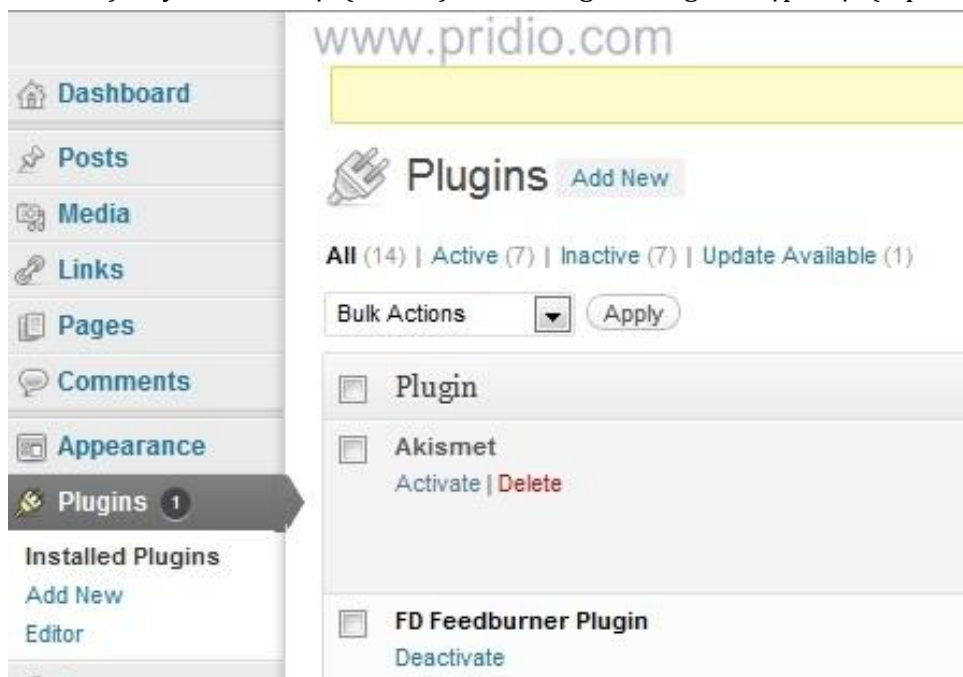
Các Plugins này giúp bạn quản trị và phát triển website wordpress một cách hiệu quả hơn mà không cần phải biết lập trình vì việc quản trị chúng hoàn toàn dựa trên giao diện đồ họa của wordpress. Hôm nay mình sẽ hướng dẫn các bạn cách cài đặt plugins wordpress và giới thiệu một số Plugins cơ bản cần cài đặt khi bắt đầu tạo một trang web.

1. Cách Cài Đặt Plugins Wordpress

- Từ cửa sổ quản trị wordpress bạn vào phần Plugins để truy cập trang quản trị và cài đặt plugins.



- Khi truy cập vào bảng quản trị bạn sẽ thấy danh sách các plugins đã cài đặt (all), đã chờ kích hoạt (Inactive), hay đã kích hoạt (Active) và các Plugins đang cần cập nhật (Update Available).



- Để cài đặt Plugins wordpress có hai cách.

2. Cài đặt trực tiếp từ thư viện của WordPress.

Cách này giúp bạn cài đặt nhanh chóng những plugin chính thức từ thư viện WordPress.org. Đây cũng là cách nên dùng nếu bạn mới dùng plugin WordPress bởi các plugin tại đây hầu như yên tâm về mặt bảo mật.

Bước 1: Chọn add new để cài đặt mới một plugins wordpress.



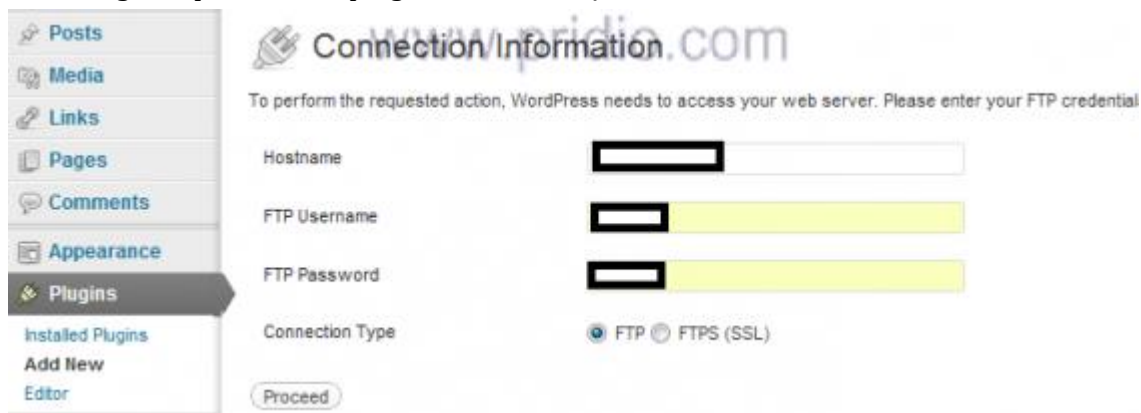
Bước 2: Trong ô search

Bạn điền tên (term) hoặc tác giả plugins (Author) để tìm kiếm plugins. Như trong ví dụ mình đã tìm kiếm Plugins SEO Ultimate. Kết quả trả về là Plugins có từ SEO Ultimate trong tên và các phần mô tả phiên bản (Version), đánh giá (rating) và chức năng của Plugins đó (Description).



Bước 3: Chọn Install Now để cài đặt Plugins

một số host do việc thiết lập quyền truy cập với Thư mục và tệp tin nên bạn phải điền thông tin host và user cũng như pass FTP để plugins có thể cài đặt.



Bước 4: Kích hoạt Plugin

Sau khi chọn cài đặt thì WordPress sẽ hiện một thông báo là Plugins của bạn đã cài đặt thành công. Bạn có thể kích hoạt ngay plugins đó hoặc quay trở lại để cài đặt thêm các plugins khác nữa.



- Một số plugins sau khi cài đặt có thể xuất hiện ngay trong mục quản trị wordpress như plugins Seo Ultimate này, bạn có thể thiết đặt các plugins qua mục setting.



3. Cài đặt plugins wordpress từ ổ cứng.

- Ở mục quản trị plugins của wordpress bạn chọn Upload, sau đó chọn tệp tin cài đặt của plugins thường có dạng .zip rồi upload lên website của bạn, các bước thiết đặt cũng như cách cài đặt trực tuyến.



Cách này không thường được sử dụng để cài các plugin chính thống, nếu tìm được 1 plugin tại wordpress.org, bạn chỉ việc copy tên và paste vào tìm kiếm khi Add new là được. Mình hay sử dụng cách này khi cài một plugin không chính thống, nó thường là những plugin phải trả phí nhưng được chia sẻ miễn phí trên mạng.

4. Một số plugins cơ bản nên cài

- **Google XML Sitemaps:** giúp bạn tạo bản đồ site, bản đồ này sẽ giúp các công cụ tìm kiếm dễ dàng hơn trong việc “hiểu” được nội dung website của bạn.
- **SEO Ultimate:** giúp dễ dàng hơn trong việc SEO, cụ thể là đặt lại tiêu đề của danh mục (category), bài viết hay tag cùng một số chức năng hữu ích nữa.
- **Vietnamese Permalink:** tự động viết lại các link tiếng Việt có dấu thành tiếng việt không dấu, giúp không hiện các kí tự đặc biệt trong link hay tag vì lỗi font.
- **W3 Total Cache:** Giúp các thiết đặt website của bạn được hiển thị ngay lập tức giúp người lướt web không cần xóa file tạm (clear cache).

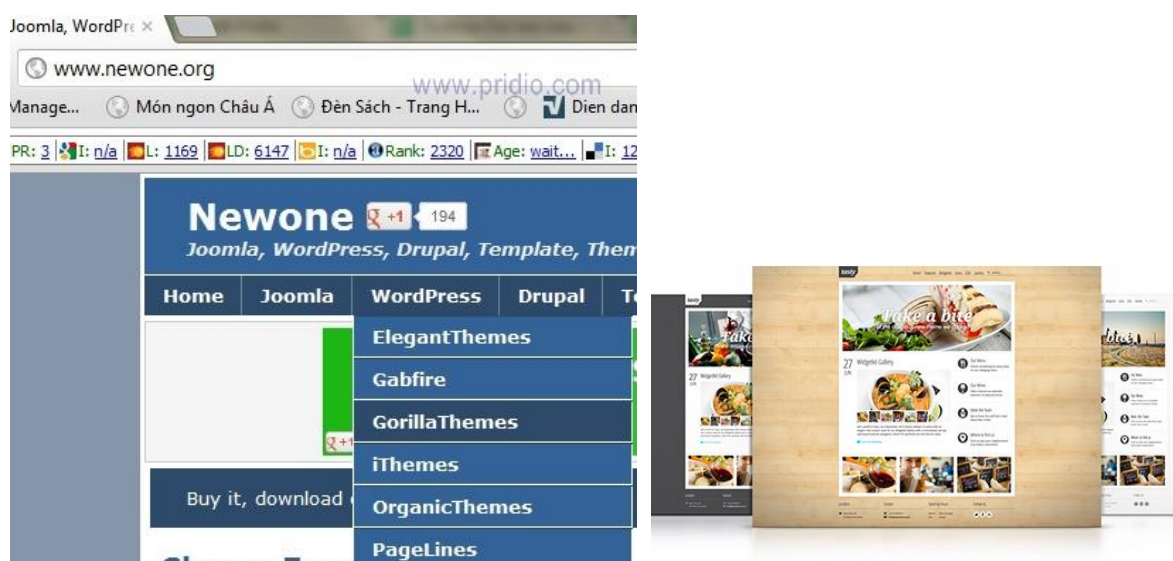
Phần 5: Cài đặt Themes cho WordPress

Cài đặt wordpress theme (giao diện) nhưng với những người mới tiếp cận wordpress thì việc này có thể có một số trở ngại.

Bài viết này sẽ cung cấp cho các bạn cách cài đặt theme wordpress. Việc cài đặt theme về cơ bản là giống nhau với tất cả các theme. Mỗi theme sau khi cài đặt sẽ làm thay đổi giao diện website của bạn theo những cách khác nhau và bạn buộc phải chỉnh sửa lại theme đó theo ý mình để phù hợp với website. Trong thời gian tới tôi sẽ chia sẻ cách chỉnh sửa một số Theme cơ bản sau khi đã cài đặt.

1. Cài đặt theme không có sẵn của wordpress

- Bạn có thể vào website www.newone.org để tải theme, website này có khá nhiều theme cho wordpress cũng nhưng các nền web khác, bạn cũng có thể vào www.scriptmafia.org hoặc www.freecode.vn hay www.yootheme.com/demo để lấy theme.



- Ở ví dụ tôi chọn theme Foodpress cho website của mình.



- Thường những theme trên là những theme Premium, nhưng được chia sẻ miễn phí lên mạng, khó tránh khỏi việc theme bị chèn mã độc. Vì vậy, sau khi download file theme về bạn nên kiểm tra virus bằng www.virustotal.com để đảm bảo theme không chứa virus.

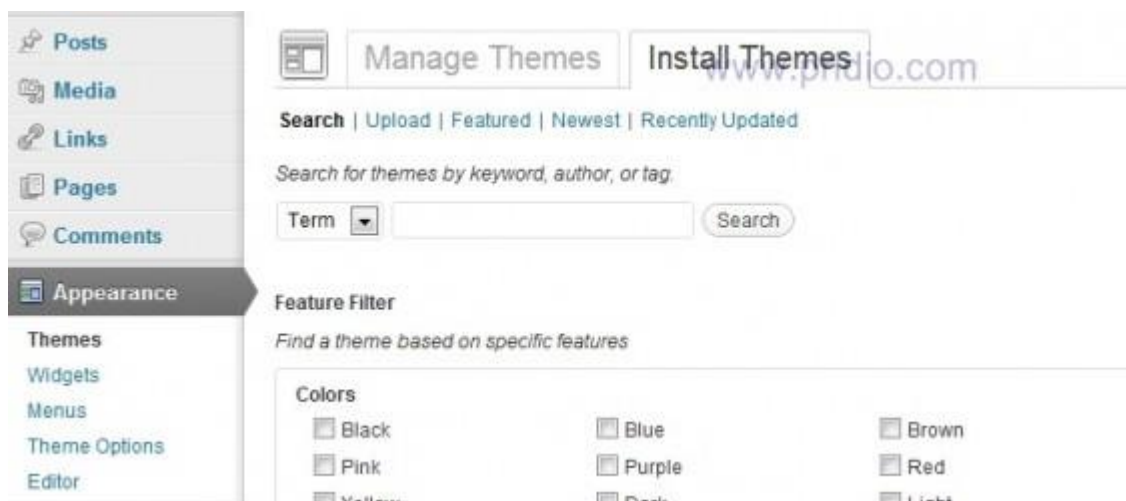
Kết quả kiểm tra an toàn với theme Foodpress của tôi vừa download.

2. Các Bước Cài Đặt Theme

Từ menu quản trị website của wordpress bạn chọn Appearance sau đó là theme để vào mục quản trị theme của bạn.



- Chọn Install Theme để cài đặt theme



- Chọn Upload sau đó chọn tệp tin theme (thường là file .zip) từ ổ cứng của bạn, sau khi chọn đường dẫn đến file cài đặt theme thì chọn tiếp Install now để cài đặt.



- Một số thiết đặt từ host có thể sẽ yêu cầu bạn điền đúng thông tin quản trị ftp thì mới cài đặt được.



Connection Information

To perform the requested action, WordPress needs to access your web server. Please enter your FTP c

Hostname

FTP Username

FTP Password

Connection Type ☒ FTP ☐ FTPS (SSL)

[Proceed](#)

- Sau khi đã cài đặt xong (hình minh họa) bạn có thể chọn kích hoạt (active) ngay theme đó hoặc xem trước (review) mà chưa cần kích hoạt.



Installing Theme: Krakatau 0.1.2

Downloading install package from <http://wordpress.org/extend/themes/download/krakatau.0.1.2.zip...>

Unpacking the package...

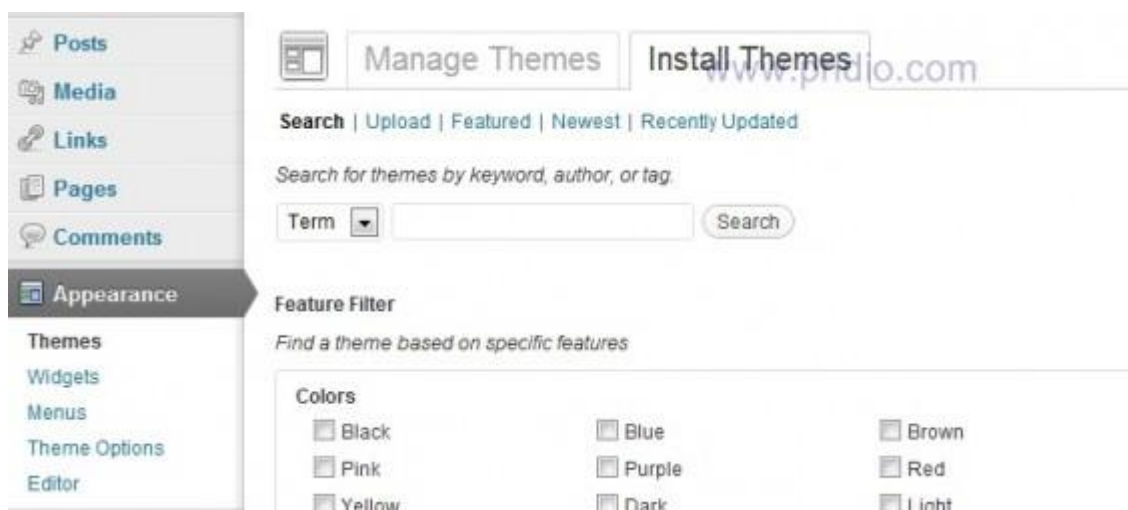
Installing the theme...

Successfully installed the theme **Krakatau 0.1.2**

[Preview](#) | [Activate](#) | [Return to Theme Installer](#)

3. Cài theme có sẵn của wordpress.

Cách này giúp bạn yên tâm hơn với virus và các mã độc hại, theme này cũng khá đơn giản và dễ sửa. Để cài đặt từ menu quản trị theme bạn chọn **install theme** sau đó là Search



Manage Themes **Install Themes**

[Search](#) | [Upload](#) | [Featured](#) | [Newest](#) | [Recently Updated](#)

Search for themes by keyword, author, or tag.

Term [Search](#)

Feature Filter

Find a theme based on specific features

Colors

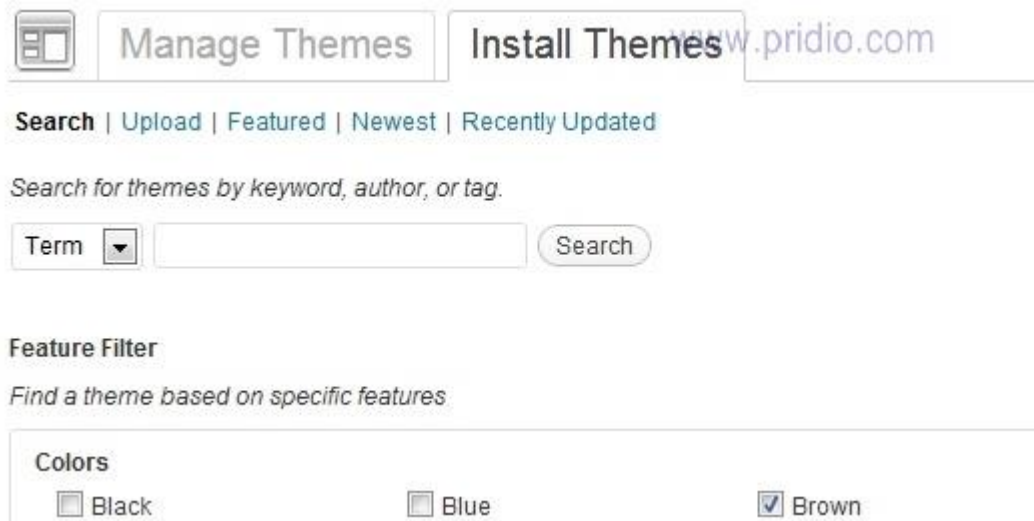
☐ Black ☐ Blue ☐ Brown

☐ Pink ☐ Purple ☐ Red

☐ Yellow ☐ Dark ☐ Light

Bạn có thể điền ngay tên theme muốn cài đặt hoặc chọn qua công cụ lọc (Feature filter) ở phía dưới với các lựa chọn:

- Màu sắc theme (color).
- Số cột của theme (Columns).
- Độ rộng của theme (Width).
- Một số thuộc tính khác (Features).
- Chủ đề theme (Subject).



- Như trong ví dụ tôi chọn theme màu cam (orange) và có 2 cột (two columns) thì được kết quả tìm kiếm 70 theme.



- Khi cảm thấy ưng ý theme nào bạn có thể chọn Review để xem trước hoặc Install để cài đặt ngay.



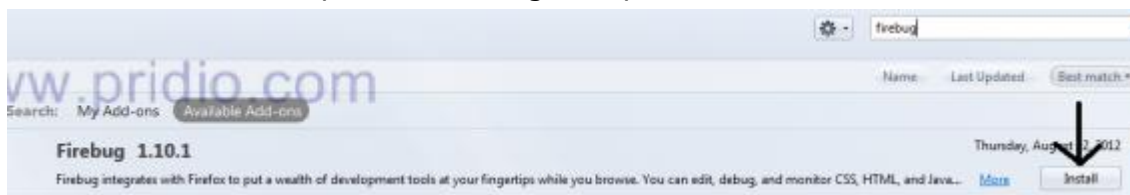
Phần 6: Chỉnh giao diện bằng CSS trong Theme

WordPress cung cấp chức năng quản trị website rất mạnh bằng giao diện đồ họa nhưng đôi khi muốn hiệu chỉnh một số chi tiết hoặc chức năng của theme chúng ta vẫn bắt buộc phải thay đổi code của theme. Hôm nay tôi sẽ giới thiệu với các bạn cách để tìm vị trí cần điều chỉnh trong code tương ứng với hiển thị của theme

- **Bước 1:** Bạn phải cài đặt sẵn trình duyệt Firefox trên PC của bạn bằng cách download Addin FireBug
- **Bước 2:** sau khi cài đặt xong Fire fox, bạn truy cập mục Add on.
- **Bước 3:** trong mục Add on tìm Add on có tên Firebug.



- **Bước 4:** Sau khi tìm được add on Firebug thì chọn install.



- Sau khi cài đặt Firebug.



- **Bước 5:** Truy cập vào website của bạn. Và tìm đối tượng bạn muốn điều chỉnh. Như trong ví dụ tôi muốn thay đổi độ rộng giữa các dòng nội dung trong slide của trang web.



- **Bước 6:** Sau khi chọn được đối tượng thì bôi đen và chọn Inspect Element With Firebug.



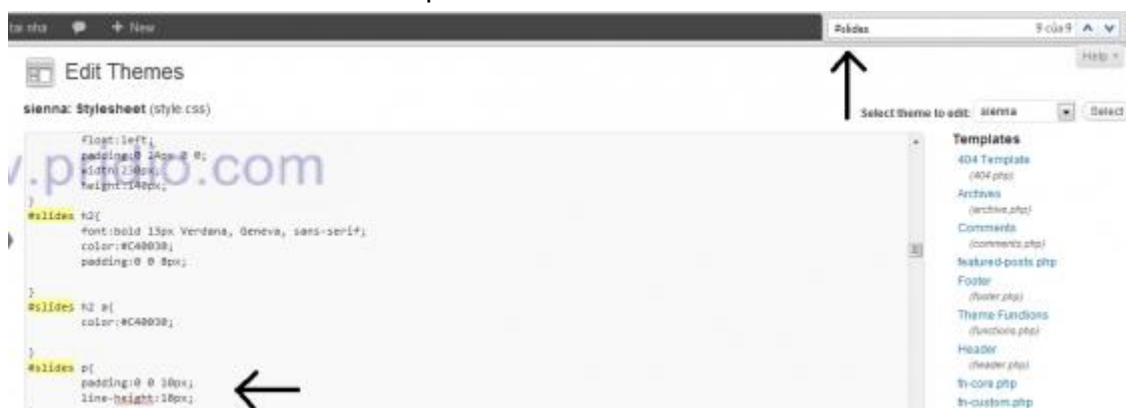
- **Bước 7:** Xuất hiện cửa sổ hiển thị các thông tin của đối tượng mà bạn chọn từ file style.css (file qui định các thuộc tính hiển thị cho các đối tượng website).
- **Bước 8:** Thay thử thuộc tính độ rộng giữa các dòng (line-height) thành 20 pixel. Firefox sẽ hiển thị ngay lập tức thay đổi mà bạn vừa chọn.



- **Bước 9:** Khi thấy hợp lý với thay đổi đó thì bạn truy cập Appearance \ Editor trong cửa sổ quản trị wordpress để điều chỉnh code trong file qui định hiển thị đó, mà ở ví dụ là file style.css



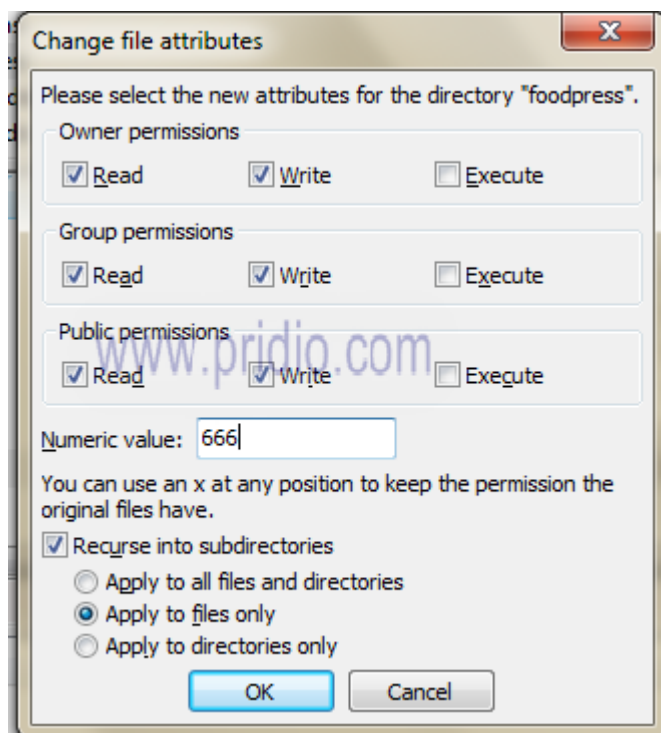
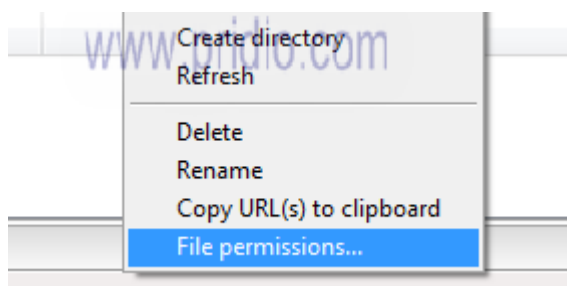
- **Bước 10:** Ấn Ctrl + F để tìm thuộc tính #slides.



- **Bước 12:** chọn update để thiết đặt được lưu vào file style.css
- **Bước 13:** Kiểm tra lại thay đổi trên trang web.



- Lưu ý: Một số thiết đặt phân quyền trong quản trị file FTP sẽ khiến bạn không thể thay đổi các file .php hoặc css trong editor của wordpress. Bạn phải thay đổi lại các thiết đặt này bằng cách sử dụng Filezilla, truy cập vào ftp host của bạn và thiết đặt cho các file của theme thành thuộc tính 666.



Phần 7: Tùy chỉnh header và background

Hầu hết các phiên bản mới của WordPress đều mang lại nhiều tính năng và khả năng tối ưu hệ thống, trong phiên bản này sẽ cho phép bạn tùy chỉnh thành phần header, background, XML-RPC, hỗ trợ đa ngôn ngữ tốt hơn, và nhiều sửa lỗi và tối ưu hóa hệ thống khác

1. Thêm tùy chỉnh background.

Để sử dụng chức năng này bạn chỉ cần gọi hàm `add_theme_support()` với tham số “custom-background” đầu tiên và kèm theo đó là các tham số mặc định khác của hàm. Ví dụ sau đây là một cách khai báo:

```
1      $args = array(
2          'default-image' => get_template_directory_uri() . '/images/bg-default.png',
3          'default-color' => '#fafafa',
4          'wp-head-callback' => '',
5          'admin-head-callback' => '',
6          'admin-preview-callback' => ''
7      );
8      add_theme_support( 'custom-background', $args );
```

Sau khi đã thêm code vào theme bạn sẽ thấy sự thay đổi trong admin như hình sau

2. Thêm tùy chỉnh header

Việc thêm header gần giống như việc thêm background. Hoặc có cách khác giúp bạn linh hoạt hơn trong việc khai báo header đó là chỉ định height và width. Việc này khá tiện lợi cho những người thiết kế giao diện.

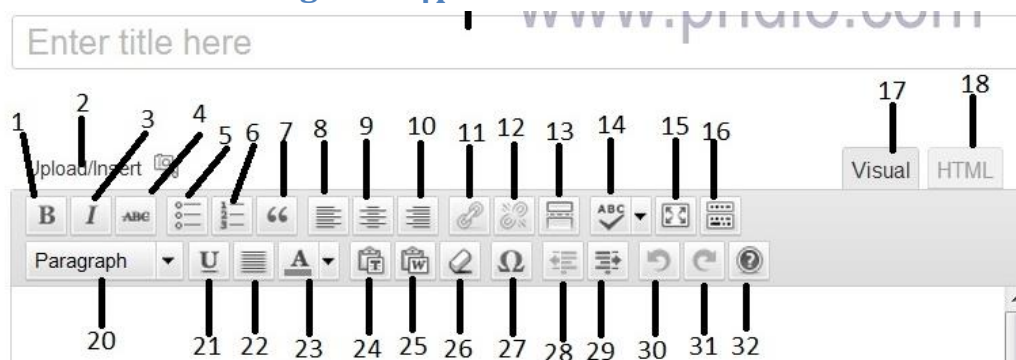
```
1      $args = array(
2          'flex-height' => true,
3          'height' => 200,
4          'flex-width' => true,
5          'width' => 950,
6          'default-image' => get_template_directory_uri() .
7          '/images/headers/header-default.jpg',
8          'random-default' => false,
9          'default-text-color' => '',
10         'header-text' => true,
11         'uploads' => true,
12         'wp-head-callback' => '',
13         'admin-head-callback' => '',
14         'admin-preview-callback' => ''
15     );
16     add_theme_support( 'custom-header', $args );
```

Sau khi bạn đã chèn code vào theme thì bạn sẽ có thêm một mục hiển thị trong phần Appearance và bạn đã có thể tùy chỉnh header và background một cách tùy ý.

Phần 8: Hướng dẫn viết bài mới Wordpress

WordPress là một công cụ tuyệt vời để bạn tự phát triển website, SEO, cũng như marketing online. Tuy được cộng đồng thiết kế tối ưu với giao diện đồ họa dễ nhìn, dễ thao tác, nhưng không phải ai cũng nắm rõ trong phần post bài mới của wordpress.

1. Các nút chức năng biên tập



1. In đậm đoạn văn bản được chọn.
2. Upload hoặc Insert ảnh.
3. In nghiêng đoạn văn bản được chọn.
4. Gạch ngang đoạn văn bản được chọn.
5. Tạo danh sách các đoạn theo ký hiệu.
6. Tạo danh sách các đoạn theo số
7. Dấu báo trích dẫn (quote) cho đoạn văn bản được chọn.
8. Căn trái cho đoạn văn bản được chọn
9. Căn giữa cho đoạn văn bản được chọn.
10. Căn lề phải cho đoạn văn bản được chọn.
11. Đặt liên kết trong văn bản được chọn.
12. Bỏ liên kết ẩn trong văn bản được chọn.
13. Cho đoạn văn bản trên vị trí ngắt ra ngoài danh mục bài viết, làm category gọn và đẹp hơn, đoạn văn bản bên dưới dấu này sẽ không xuất hiện mà sẽ thay bằng nút *read more*
14. Chọn ngôn ngữ nhập để check lỗi.
15. Hiện full cửa sổ biên tập trong khung trình duyệt web.
16. Mở rộng các nút chức năng. (Lưu ý ấn vào nút này mới hiện đầy đủ các nút chức năng).
17. Chế độ biên tập dựa trên các nút chức năng mà không cần phải code bằng HTML.
18. Chuyển sang chỉnh sửa bài viết bằng html (cho phép chỉnh sửa một số thẻ html mà ở chế độ Visual không làm được, chèn mã nhúng Youtube trong chế độ html).
19. Tiêu đề bài viết.
20. Độ quan trọng của nội dung đoạn. H1 là quan trọng nhất.
21. Gạch dưới đoạn văn bản được chọn.
22. Căn đều 2 bên cho đoạn văn bản được chọn.
23. Chọn màu chữ cho đoạn văn bản được chọn.
24. Nhập nội dung và giữ nguyên định dạng văn bản khi copy từ file txt.
25. Nhập nội dung và giữ nguyên định dạng văn bản khi copy từ file word.

26. Xóa định dạng sẵn có của đoạn văn bản được chọn.
27. Các ký hiệu toán học hoặc đặc biệt.
28. Tiến lên đầu dòng.
29. Lùi dòng vào một khoảng.
30. Chở về hành động trước.
31. Trở về hành động sau.
32. Help của wordpress.

2. Các nút chức năng xuất bản



1. Lưu bài vào chế độ chờ post.
2. Xem trước bài post.
3. Chọn chế độ cho bài viết Lưu tạm (draft) hay xem thử (pending review)
4. Chọn các chế độ đăng lên (public), cần pass mới xem (Password protect) hay riêng tư (Private).
5. Chọn ngày đăng bài nếu không muốn đăng ngay.

6. Cho vào thùng rác.
7. Đăng bài viết.
8. Chọn danh mục để post bài viết.

3. Tag và Featured Image



1. Điền tên thẻ tương ứng với nội dung bài viết (một thẻ thường được đính nội dung liên quan).
2. Chọn thẻ tag thường xuyên dùng cho bài viết.
3. Chọn ảnh đại diện cho bài viết hiển thị ngoài danh mục bài (category).

4. Các nút chức năng SEO

[google-locker theme="blue" url="http://pridio.com/kien-thuc/website-marketing/huong-dan-viet-bai-moi-trong-wordpress/" message="+1 để xem"]



Đây là các nút chức năng của Plugin SEO Ultimate, bạn có thể dùng các plugin như All in One SEO Pack hoặc WordPress SEO by Yoast để thay thế.

1. Thẻ tiêu đề của bài viết, khi được xuất bản nó sẽ hiện tiêu đề của bài viết trên cửa sổ trình duyệt, đây là một chức năng quan trọng giúp Google hiểu được nội dung bài bạn đang viết.
2. Phần mô tả ngắn nội dung bài viết giúp người tìm kiếm biết về nội dung của bài viết được hiển thị trên công cụ tìm kiếm.
3. Báo hiệu cho robot của các công cụ tìm kiếm có đi theo các link trong bài viết hay không. Các bài viết có nội dung không quan trọng nên để Nofollow.
1. 4,5,6: Đây là những kiến thức nâng cao hơn về SEO, các bạn tự tìm hiểu thêm nhé

Phần 9: Cách tạo menu trong Wordpress

Wordpress cho phép bạn tạo menu một cách dễ dàng nhất có thể, và hiển nhiên bạn có thể tạo nhiều menu ví dụ bcdonline.net có 2 menu: top và main.

1. Tạo menu trong wordpress

Trước hết xin nói tí về file functions.php đây là file mà wordpress đọc đầu tiên khi bạn chạy web site wordpress và ở đây chúng ta khai báo các hàm mình sử dụng trong khi thiết kế theme.

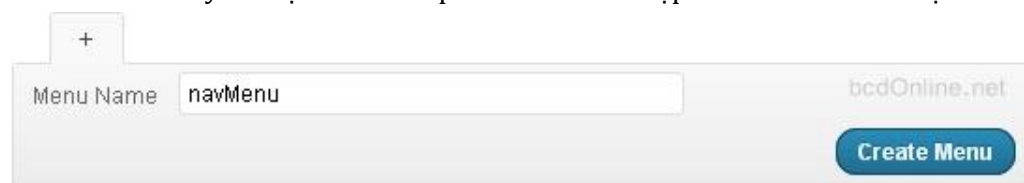
Mở file functions.php lên gõ vào hàm đăng ký với wordpress là theme bạn có sử dụng menu.Code:

```
function bcdonline_setup()
{
    register_nav_menus( array( $location => $description ) );
}
```

Lúc này bạn save lại và đăng nhập vào trang quản trị nhìn vào mục Appearance bạn sẽ thấy nó đã có link menu bạn click vào link đó để tạo menu.



Khi click vào đây rồi bạn nhìn bên phải tiến hành nhập tên menu và khởi tạo.

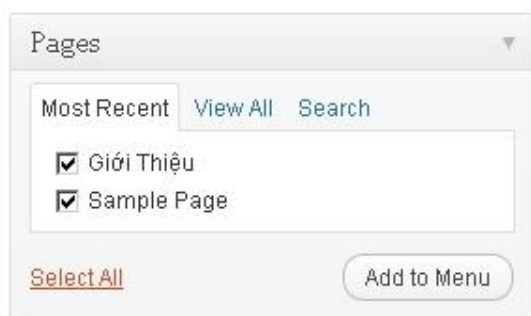


2. Khởi tạo menu trong WordPress

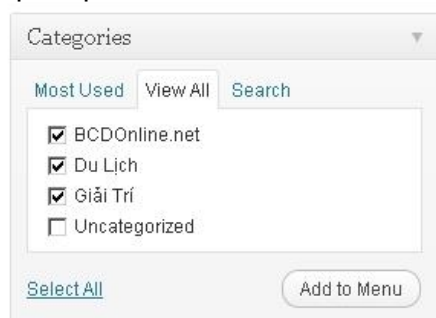
Custom menu wordpress: Dạng menu này cho phép bạn nhập địa chỉ (URL) vào và nhấn cho URL đó. Dùng để trở đến một trang nào đó ngoài internet hay một trang tĩnh nào đó.



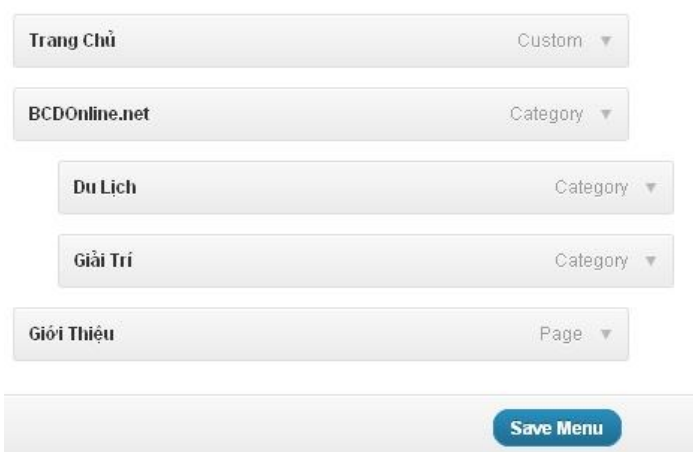
Pages menu WordPress: Dạng menu này sẽ trở đến các pages bạn chọn trong WordPress. Nó sẽ hiển thị lên danh sách các pages bạn khởi tạo vào chọn vào để lên mục menu.



Categories menu WordPress: Đây là dạng menu trỏ đến các categories (thể loại) trong site wordpress của bạn, tương tự như pages khi chọn vào view all sẽ cho danh sách tất cả các categories cho bạn chọn.



Sau khi add vào menu tất cả thì bạn sẽ có được giao diện sau



3. Menu wordpress

Lúc này công việc thay đổi vị trí, và tạo các cấp menu con thì bạn sẽ kéo ra, kéo vào, kéo tới, kéo lui, kéo xui, kéo ngược... kéo gì đó kéo ở các mục này cuối cùng bấm nút save lại, thật dễ dàng.

Hiển thị menu ra trang chủ của wordpress

Khi tạo rồi lúc này làm sao để hiển thị nó ra ngoài trong chủ. việc này khá là nan giải hehe.. Bây giờ bạn mở file nào muốn hiển thị menu bỏ một ít code vào là xong. Mở lên bạn gõ vào đoạn code header.php

```
<?php wp_nav_menu( array( 'theme_location' => 'navMenu',
                           'container' => 'ul',
                           'menu_class' => 'nav',
                           'menu_id' => 'navMenu',
                           'menu' => 'navMenu',
                           'fallback_cb'=>'get_navMenu') );
?>
```

Xong save lại vào chạy lên test thử

Phần 10: Tạo miêu tả bài viết trong WordPress

Với các trang blog, ở trang chủ, với mỗi bài viết người ta thường cho hiện ảnh thumbnail, số lượng bình luận và 1 đoạn miêu tả nội dung bài viết kèm một nút Read more. Hôm nay tôi sẽ hướng dẫn các bạn sử dụng thủ thuật này.

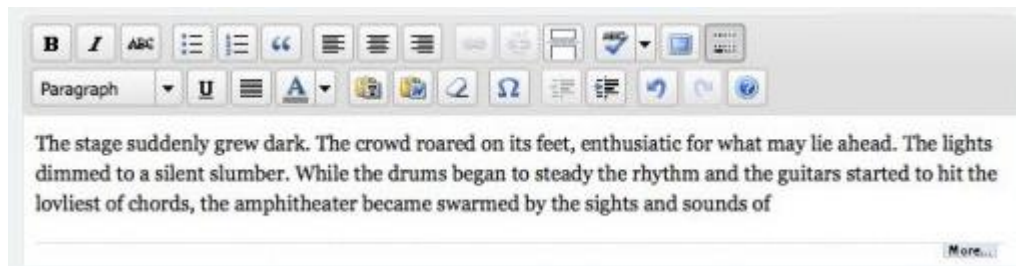
Bước 1: Thêm bài viết

Vào **Posts -> Add New** để tạo một bài viết mới, các bạn chú ý trên khung soạn thảo có một nút More Tag hoặc các bạn cũng có thể nhấn tổ hợp phím Alt+Shift+T

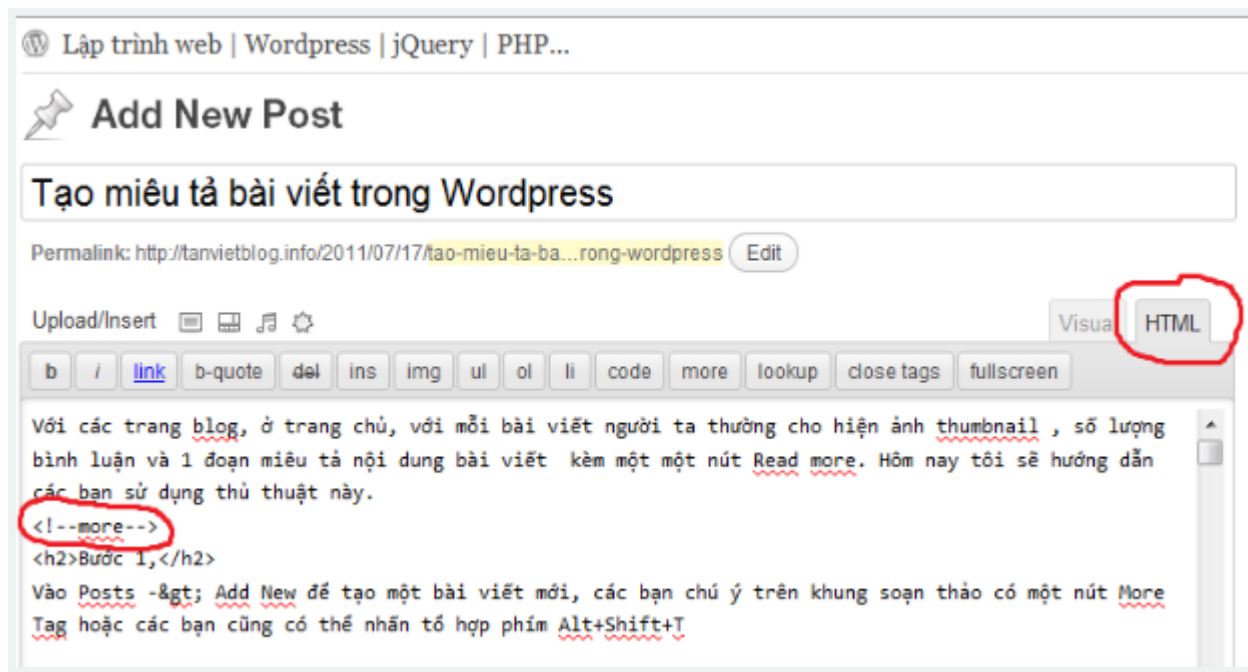


Bước 2: Chèn More Tag

Các bạn hãy viết những gì các bạn muốn, sau đó quyết định đoạn nào sẽ được hiển thị làm miêu tả cho cả bài viết bằng cách chèn nút More Tag. Bạn sẽ thấy nút **More Tag** sau khi chèn vào bài viết như sau



Ngoài ra bạn còn có thể chèn trực tiếp nút More Tag bằng cách chọn **tab HTML** và chèn thẻ `<!--more-->` vào bài viết như hình sau



Bước 3: Xuất bản

Cuối cùng bạn chỉ cần nhấn nút Publish để tạo bài viết mới, trên trang chủ sẽ hiển thị dưới đây

The More Tag Example

2008-11-29 · No Comments

The stage suddenly grew dark. The crowd roared on its feet, enthusiastic for what may lie ahead. The lights dimmed to a silent slumber. While the drums began to steady the rhythm and the guitars started to hit the loveliest of chords, the amphitheater became swarmed by the sights and sounds of [Keep reading →](#)

Categories: Music

→ No Comments

Bước 4: Mở rộng

Như hình vẽ trên, thì mặc định sẽ có chữ “Keep reading” để người dùng click vào bài viết đó. Vậy có thể thay đổi dòng chữ đó không? Rất đơn giản, bạn làm như sau:

Chọn tab HTML

Chèn nội dung bạn muốn vào như sau:

```
<!--more But wait, there's more -->
```

Khi đó, bài viết sẽ được hiển thị như

The More Tag Example

2008-11-29 · No Comments

The stage suddenly grew dark. The crowd roared on its feet, enthusiastic for what may lie ahead. The lights dimmed to a silent slumber. While the drums began to steady the rhythm and the guitars started to hit the loveliest of chords, the amphitheater became swarmed by the sights and sounds of

[But wait, there's more →](#)

Categories: Music

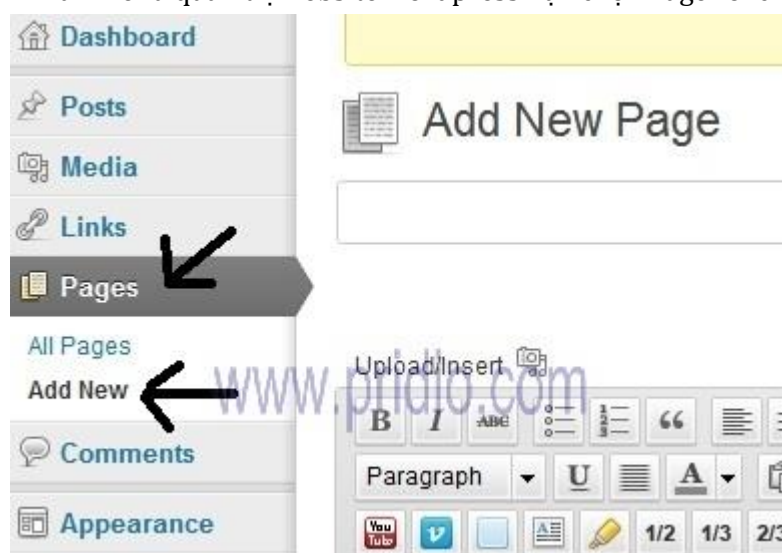
→ No Comments

Phần 11: Hướng dẫn tạo trang mới (Add new pages)

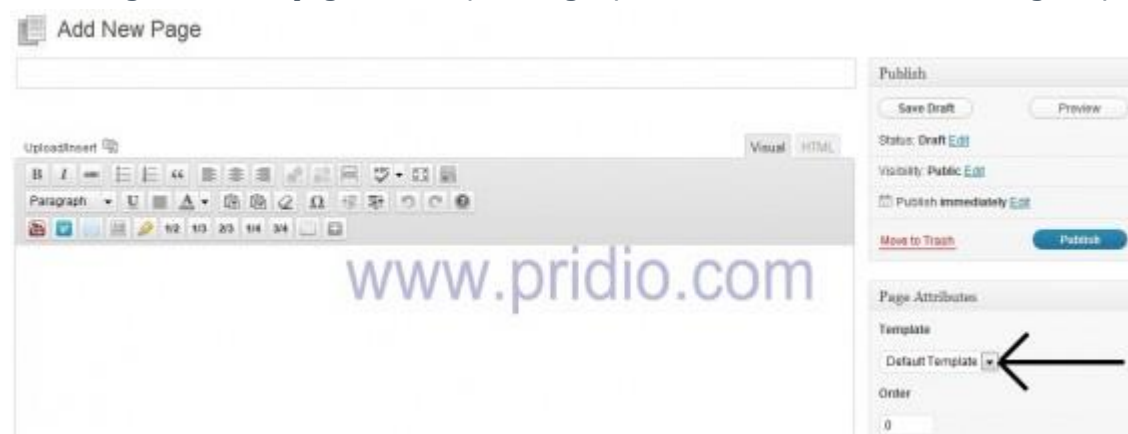
Trang hay còn gọi là một page trong wordpress về cơ bản là một bài viết (post) được cố định tại một vị trí trên Homepage theo một Link. Hôm nay Tôi sẽ hướng dẫn bạn tạo một page và cài đặt page đó lên website của bạn, cùng một số khác biệt cơ bản giữa page và post.

1. Cách cài đặt và tạo một page

- Phần menu quản trị website wordpress Bạn chọn Page rồi chọn tiếp Add New.



- Bạn sẽ thấy Menu biên tập của page gần như không khác gì phần Menu biên tập bài viết với các nút chức năng tương tự. Tuy nhiên có một mục khác là Page Attributes, trong ô Template bạn chọn Full Width Page nếu muốn page đó của bạn không hiện Side bar. Tôi sẽ chỉ rõ hơn trong ví dụ.



- Đây là Menu các page sẵn có của tôi.



- Tôi sẽ tạo 1 page với tiêu đề là Test, nội dung là “Page Testing”, rồi chọn Publish để xuất bản.



- Sau khi tạo xong page Test, Vào mục Appearance => Menu để thiết đặt vị trí cho page đó ngoài trang chủ.



- Page Test đã xuất hiện sẵn cho mục các Page để thêm để thêm vào menu trang chủ.



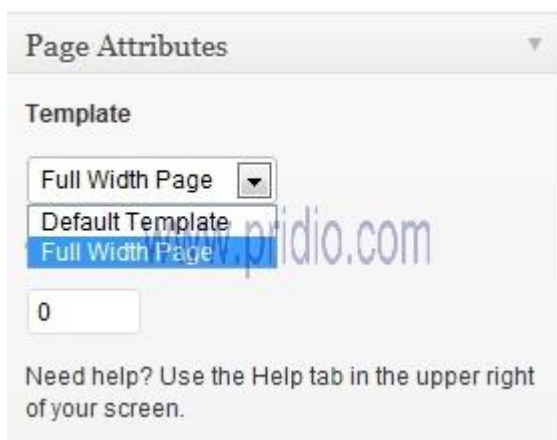
- Tích vào Page Test và Chọn Add to Menu, chọn tiếp Save Menu để thiết đặt được lưu.



- Page Test ở trang chủ bên cạnh các Menu khác. Do chọn Page Attributes ở chế độ Default Template nên bạn có thể thấy trong hình Mây thẻ trong Side Bar vẫn hiển thị.



- Nếu bạn chọn Full Width Page.



- Thanh side bar sẽ biến mất và Page test sẽ chỉ hiển thị các nội dung mà bạn biên tập.



- Khi tạo xong một Page bạn có thể tạo Page con nằm dưới page đó. Quá trình lập page con cũng giống lập page bình thường. Nhưng phải thêm một bước chọn Page Bố mẹ (Parent). Như trong ví dụ Tôi tạo Page "Testing con" là page con của của page "Test". Sau đó public.



- Vào phần thiết đặt Menu để add Page “Testing con” vào page “Test”.



- Khi làm xong các bước add page con ta được kết quả như trong hình.



2. Sự khác nhau cơ bản giữa page và post

Về bản chất, page và post gần như giống nhau, cùng để soạn thảo một webpage, tuy nhiên vẫn có sự khác nhau cơ bản sau:

- Page thường dùng với trang tĩnh như giới thiệu, liên hệ và không thay đổi.
- Post thì có thể bị thay đổi, bị đẩy xuống khi có post mới, được chọn thư mục.

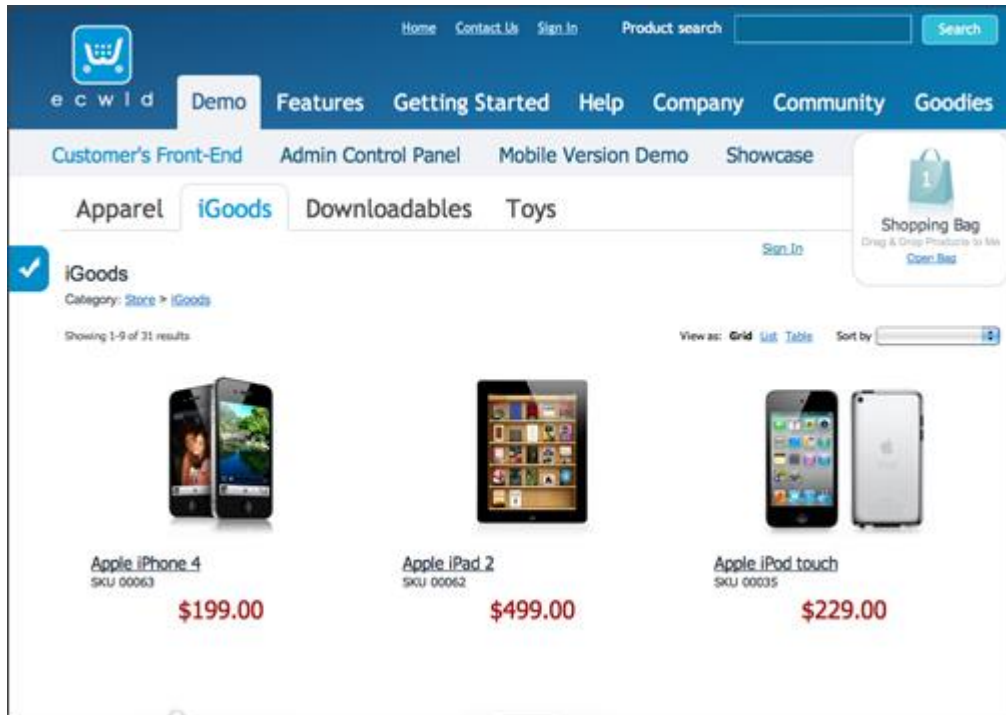
Nếu bạn chưa hiểu thì cứ tạo thử nhé, sẽ hiểu ngay thôi mà. Bạn nào còn thủ thuật gì hay với Page thì chia sẻ cho mọi người cùng biết nhé

Phần 12: Tạo trang bán hàng bằng WordPress

Nếu các bạn là người thích sự đơn giản, thân thiện cũng như khả năng tối ưu hóa của WordPress, chúng ta có thể dùng WordPress làm một trang bán hàng cá nhân đơn giản nhưng vẫn có đầy đủ các chức năng cơ bản của một trang bán hàng trực tuyến mà không mất nhiều thời gian

1. Plugin bán hàng bằng Ecwid

Ecwid là giải pháp thương mại điện tử trong Wordpress có thể dễ dàng được thêm vào bất kỳ blog hoặc hồ sơ cá nhân Facebook. Nó cung cấp linh hoạt cần thiết, không có những phức tạp



Nhược điểm chính

- Không thể phát triển thêm cổng thanh toán khác, chỉ thích hợp với các website bán hàng sử dụng các cổng thanh toán quốc tế hoặc thanh toán qua chuyển khoản ngân hàng.
- Tài khoản miễn phí chỉ cho phép đăng bán 100 sản phẩm khác nhau.
- Tài khoản miễn phí không sử dụng được chức năng tạo mã giảm giá.
- Và còn nhiều hạn chế khác không đáng kể.

Ưu điểm chính

- Dễ sử dụng, dễ điều hành.
- Hỗ trợ nhiều cổng thanh toán thông dụng trên quốc tế như PayPal, Credits Card, Google Wallet, Check..v...v..
- Hỗ trợ nhiều phương thức vận chuyển được tích hợp sẵn như FedEx, Australia Post, Russian Post, Canada Post..v..v.
- Có thể chèn hộp thanh toán và mua hàng ở bất kỳ nơi đâu miễn là có hỗ trợ HTML và Javascript.
- Hỗ trợ giao thức kết nối an toàn SSL.
- Tích hợp nhiều Gadget chèn lên các mạng xã hội, có tích hợp trên Facebook.
- Nếu khách thanh toán bằng các phương thức thanh toán trực tiếp trên mạng thì tiền sẽ tự động được gửi về tài khoản tín dụng của bạn, không phụ thuộc vào nhà cung cấp dịch vụ.
- Và còn nhiều tiện ích khác.

2. Hướng dẫn sử dụng Ecwid để tạo trang bán hàng

General

Phần này là để tùy chỉnh những thông tin cơ bản trong gian hàng. Bao gồm thẻ Store Profile, Mobile Version, Formats & Units, Languages, Cart và E-goods.

- Store Profile: Phần này dùng để thay đổi thông tin liên hệ của gian hàng và các tin liên quan.
- Mobile Version: Tùy chỉnh liên kết đến phiên bản dành cho điện thoại của gian hàng.
- Formats & Units: Thay đổi các đơn vị tiền tệ và đo lường.
- Languages: Thay đổi ngôn ngữ hiển thị.
- Cart: Thay đổi các thiết lập hiển thị sản phẩm tại gian hàng.
- E-goods: Chưa nâng cấp tài khoản lên Premium nên chưa biết.

Zone: Phần này dùng để tạo một khu vực riêng, áp dụng vào việc quản lý các phương thức vận chuyển riêng biệt dành cho một khu vực nào đó.

Shipping: Quản lý và tùy chỉnh các phương thức vận chuyển.

Taxes: Quản lý thuế cộng vào hóa đơn.

Payment: Quản lý và tùy chỉnh các phương thức thanh toán.

Design: Quản lý và chỉnh sửa giao diện cho gian hàng, hỗ trợ 2 màu sắc khác nhau, bạn có thể nhấn nút Active bên tay phải để kích hoạt giao diện cần sử dụng.

Mail: Tùy chỉnh các thông báo gửi đến email người quản trị gian hàng.

Social Tools: Các công cụ tương tác với mạng xã hội.

API: Tùy chỉnh các API trong gian hàng (Premium)

Sales

Select	No.	Date, Time	Customer	Statuses
☐	8	17/08/2012	Thach Pham	Accepted [Change] New [Change]
	1 item(s) 1) Sản phẩm 2 SKU TP-01 Mình ơi! Mãi mãi mãi mãi!		qty (1) 350 000.00 VND	
☐	SAMPLE-7	24/07/2009	Michael Darling [Sample]	Queued [Change] New [Change]

Orders: Quản lý các đơn đặt hàng từ khách hàng.

Catalog

The screenshot shows the 'Catalog' section of a WordPress interface. At the top, there are tabs for 'Sales', 'Catalog' (selected), 'Customers', and 'Promotions'. Below these, there are links for 'Products' and 'Categories'. The main heading is 'Products'. Underneath, it says 'All Products (2)'. There are four buttons: 'New product', 'Modify', 'Delete', and 'Import products..'. Below these is a table with columns for 'SKU' and 'Name'. The table has two rows: one with SKU 'TP-00' and Name 'Sản phẩm 1', and another with SKU 'TP-01' and Name 'Sản phẩm 2'. At the bottom, there are buttons for 'Export All Found' and 'Export All', and a pagination bar showing 'Pages: 1', 'Items: 1-2 of 2', and 'Items per page: 15'.

Products: Quản lý, thêm và chỉnh sửa sản phẩm trong gian hàng.

Categories: Quản lý, thêm và chỉnh sửa danh mục sản phẩm trong gian hàng.

Customer: Quản lý thông tin cá nhân của khách hàng. Đồng thời giúp mình biết người nào đã mua bao nhiêu món hàng.

Customers

The screenshot shows the 'Customers' section of a WordPress interface. At the top, there are buttons for 'Modify' and 'Delete'. Below these is a table with columns for 'Name'. The table has two rows: one with Name 'James Hook [Sample]' and another with Name 'John Darling [Sample]'. At the bottom, there is a 'Filter:' label and a text input field.

Promotions: Chức năng tạo mã giảm giá khi mua hàng, chỉ dành cho tài khoản Premium.

3. 11 Bộ plugin miễn phí dựng website bán hàng với WordPress

1. YAK for WordPress

YAK là bộ plugin cho phép bạn tạo các nút mua hàng (Add to cart) và chức năng thanh toán trực tuyến (Check-out) cơ bản. Khách hàng có thể chọn các hình thức thanh toán như PayPal, Google Check Out , thẻ tín dụng (Credits Card).

2. Cart66 Pro

Nếu bạn muốn xây dựng một trang bán hàng chuyên nghiệp và thường xuyên mở nhiều đợt khuyến mãi thì plugin này là sự lựa chọn rất tốt cho bạn. Không chỉ dừng lại từ việc tạo giỏ hàng, thanh toán trực tuyến, Cart66 Pro còn có các chức năng tự động tính toán giá trị mặt hàng dựa trên kích thước, cân nặng khi thanh toán, ngoài ra còn cho phép bạn tạo nhiều mã giảm giá cho shop của bạn để thu hút khách hàng.

3. WordPress eStore plug-in

Không chỉ có plugin hỗ trợ trong việc tạo các giỏ hàng và các chức năng thanh toán. WordPress còn có cả bộ plugin và theme đi kèm để “hô biến” WordPress của bạn thành một shop bán hàng thực thụ. Với chức năng cài đặt dễ dàng nhưng chuyên nghiệp, WordPress eStore sẽ giúp bạn có một trang bán hàng và quản lý hàng hóa thật chuyên nghiệp.

4. EShop

EShop là một plugin tạo cửa hàng mua sắm trực tuyến cho blog WordPress của bạn. Hàng loạt các tính năng chuyên nghiệp được đưa vào bộ plugin này giúp bạn có thể tạo một cửa hàng bán hàng trực tuyến đa chức năng. Ngoài các chức năng cơ bản như tạo giỏ hàng, đăng ký thành viên, thanh toán, tính thuế, ..v...v...EShop còn cho phép bạn tạo các chức năng bán hàng chia sẻ phần trăm (Affiliate). Bạn có thể tìm hiểu cách tùy chỉnh code, tải themes miễn phí dành cho plugin này cũng như hướng dẫn sử dụng tại <http://quirm.net/>

5. WP e-commerce

Một plugin thật sự đơn giản (chỉ bao gồm chức năng tạo nút Add to cart vào bài viết và chức năng thanh toán) dành cho những bạn có nhu cầu làm trang bán hàng đơn giản.

6. WordPress Simple PayPal Shopping Cart

Một plugin bán hàng “thuần chủng” với PayPal. Tất nhiên nó chỉ hỗ trợ thanh toán qua PayPal mà thôi.

7. Market press

Một bộ plugin tạo trang bán hàng cực kỳ chuyên nghiệp, hỗ trợ SEO rất tốt cũng như hỗ trợ tốt trên WordPress 3.x.x. Tuy nhiên bạn phải trả phí để có thể sử dụng bộ plugin này.

Demo : <http://wp-ecommerce.org/>

8. WP Invoice

Đây là một plugin chuyên dụng để quản lý các hóa đơn đặt hàng trong WordPress. Hỗ trợ giao thức SSL khi xem các hóa đơn để tăng tính bảo mật nội dung.

9. FoxyPress Plug-in

Thêm một lựa chọn nữa để làm một trang bán hàng đơn giản. Với plugin này bạn có thể dễ dàng tạo các bài viết bán hàng bằng những đoạn short code dễ nhớ và tiện dụng.

10. TikiPress Plug-in

Một plugin mới “ra lò” và đang trong giai đoạn thử nghiệm. Plugin này cho phép bạn tạo các vé mua hàng đặc biệt trong một sự kiện cụ thể được thiết lập trong trang quản lý.

11. Image Store Plug-in

Một plugin tuyệt vời nếu bạn đang có nhu cầu tạo trang bán hình ảnh. Image Store cho phép bạn tạo các Gallery hình ảnh kèm chức năng chọn vào giỏ hàng và thanh toán một cách chuyên nghiệp. Chế độ xem hình ảnh với JQuery sẽ giúp bạn có được một trang bán hình ảnh trông thật chuyên nghiệp.

Demo : <http://imstore.xparkmedia.com/>

Hy vọng với 11 plugin trên, các bạn sẽ có một lựa chọn thích hợp để sẵn sàng bắt tay vào việc tạo trang bán hàng trực tuyến với WordPress. Bây giờ chúng ta hãy cùng tham quan một số trang bán hàng trên nền tảng WordPress nhé, biết đâu các bạn sẽ có một cái nhìn tổng quát hơn WordPress eCommerce

Phần 13: Quản lý user trong wordpress

Việc quản trị wordpress khá dễ dàng với giao diện đồ họa. Khi bạn muốn hợp tác với ai đó để phát triển cũng rất dễ khi wordpress cung cấp công cụ quản trị user và phân quyền cực kì chi tiết. Tôi sẽ giới thiệu chi tiết về phần quản lý User trong wordpress trong bài này.

1. Quản trị user của wordpress

- Để quản trị user bạn truy cập vào mục User trên menu quản trị của mình, tất nhiên bạn phải là admin của website wordpress đó để có thể set quyền cho các user khác. Chọn **add New** để thêm user.



- Sau khi chọn add new bạn sẽ được chuyển sang mục nhập các thông tin của user bạn định add.



- 1) Username: Tài khoản đăng nhập, bắt buộc phải có.
 - 2) Email: Email của user, bắt buộc phải có.
 - 3) First Name: tên của user.
 - 4) Last Name: họ của user.
 - 5) Website: Website của user nếu có, thường là để url của chính website của bạn.
 - 6) Password: mật khẩu đăng nhập của user (bắt buộc phải có).
 - 7) Strength Indicator: độ mạnh yếu password của user.
 - 8) Send Password: tích vào tùy chọn "Send this password to the new user by email" nếu muốn gửi thông tin về Mật khẩu vào email của user này.
- Chọn role để phân quyền user.
- 9) Subscriber: Người chỉ có quyền theo dõi website.
 - 10) Administrator: Người quản trị website, có quyền thay đổi thiết đặt website, user.
 - 11) Editor: được chỉnh nội dung của comment, bài viết của tất cả.
 - 12) Author: được quyền viết bài, xuất bản bài, chỉnh sửa bài của chính user đó viết, edit được comment của chính mình.
 - 13) Contributor: chỉ được quyền viết bài và lưu nháp.

2. Thay đổi profile của user

- Trong cửa sổ quản trị wordpress bạn truy cập vào Your Profile để chỉnh sửa các thông tin tài khoản

- 1) Visual Editor: Tích vào ô "Disable the visual editor when writing" nếu bạn muốn post bài hoàn toàn bằng code html. (Khuyến cáo không nên chọn chức năng này khi bạn không biết html).
- 2) Admin Color Scheme: Màu của menu quản trị (Nên chọn màu xanh, nhìn lâu đỡ mỏi mắt hơn).
- 3) Keyboard Shortcuts: Tích vào ô "Enable keyboard shortcuts for comment moderation" nếu bạn muốn hiện nút quản trị các comment ngay trên website mà không cần phải vào menu admin.
- 4) Toolbar: tích vào ô "Show toolbar when viewing site" nếu muốn hiện thanh truy cập menu admin và thêm nhanh bài viết khi bạn truy cập vào website.
- 5) Username: tài khoản của bạn (không thể thay đổi).

6) First Name: tên của bạn.

7) Last Name: họ của bạn.

8) Nickname (required): tên mà bạn muốn hiển thị khi bạn post bài hoặc comment trên website, bắt buộc phải có nickname, nickname có thể thay đổi được.

9) Display name publicly as: tên hiển thị công khai mà bạn muốn.

1) E-mail: email của bạn, bắt buộc phải có.

2) Website: của bạn (Thường để url của website mà bạn đang quản trị).

3) Yahoo IM: nick yahoo của bạn.

4) Jabber/ Google Talk: nick Jabber hoặc nick google talk của bạn.

5) Biographical Info: một chút thông tin về thân thế, cuộc đời và sự nghiệp của bạn.

6) New Password: nếu bạn muốn thay đổi mật khẩu của mình thì điền chính xác và giống nhau vào hai ô bên cạnh.

7) Strength Indicator: độ mạnh yếu của mật khẩu mới mà bạn vừa chọn.

8) Update Profile: Cập nhật các thiết đặt mà bạn vừa thay đổi

Phần 14: Hướng dẫn Widget Wordpress

WordPress là một mã nguồn mở rất mạnh và thân thiện trong việc thiết kế website. Các phần thiết đặt mở rộng hay còn gọi là widget www.yootheme.com cài đặt cực kì dễ dàng và cung cấp rất nhiều tính năng hữu ích cho người thiết kế web cũng như người sử dụng website.

1. Quản trị widget

- Để truy cập phần thiết đặt widget các bạn đăng nhập tài khoản quản trị wordpress của mình và vào phần **Appearance > Widgets**.



- Sau khi vào phần quản trị widgets bạn sẽ thấy trang quản trị phân làm 2 phần, 1 phần gồm nhiều ô xếp theo hàng và cột ở phía tay trái, phần 2 là một dãy cột ở phần tay phải.



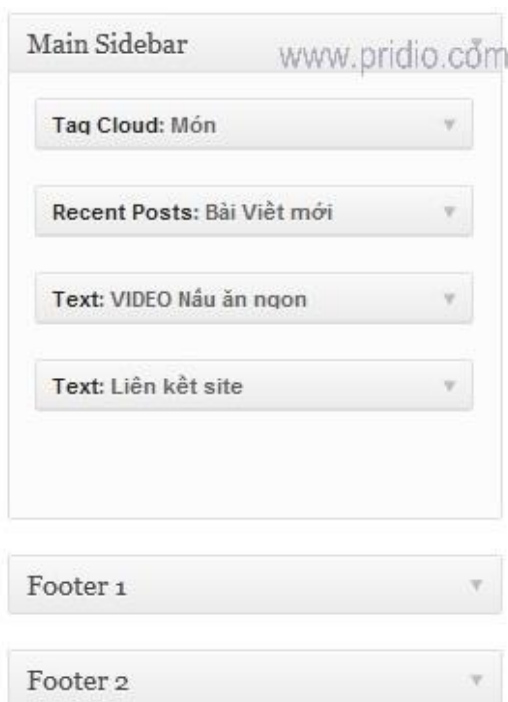
- **Phần 1** chính là phần cung cấp cho người quản trị danh mục các widgets chức năng có thể thêm vào các vị trí trên website của mình. Trong đó có một số widgets tiêu biểu như:

- Archives: Xem các bài viết của website theo tháng.
- Calendar: Các bài post theo lịch.
- Categories: Danh mục bài viết.
- Meta: Đăng nhập, đăng xuất cho user hoặc admin, trường bài viết mới hoặc links wordpress.
- Tag cloud: Mây thẻ (các bài có nội dung liên quan được đóng dấu theo các thẻ này).
- Text: Widgets này cung cấp một ô để bạn có thể nhập các dữ liệu văn bản hoặc các code html, nó có tác dụng khá nhiều nên mình sẽ nói thêm ở mục tới.

Một số widgets sẽ có tùy theo theme bạn chọn có cung cấp widgets đó hay không. Như ở đây mình chọn theme FoodPress, theme này cung cấp một số Wedgets về mạng xã hội như Facebook Like box, Flickr ...



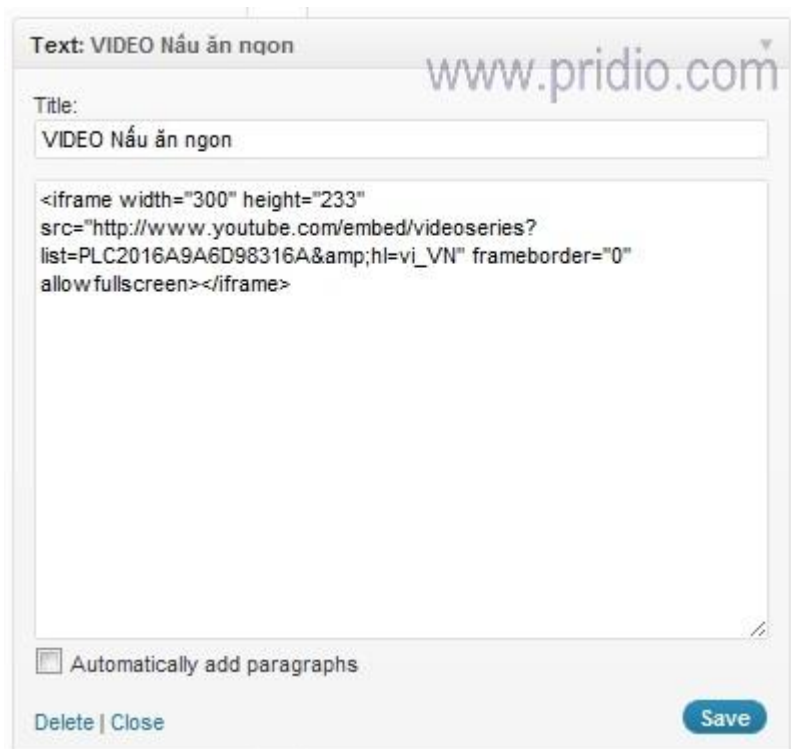
- **Phần 2:** là phần cung cấp cho người quản trị website các vị trí có thể đặt widgets. Tùy theo theme mà các vị trí này có thể khác nhau. Trong ví dụ của bài viết này mình sử dụng theme FoodPress, nó cung cấp các vị trí ở trang chính phía tay phải, và 4 vị trí ở chân trang (footer). Khi cho một Widgets vào các vị trí này thì chúng đều hiển thị động loạt ở tất cả các bài viết và các danh mục.



2. Cách cài đặt widgets và thiết đặt một số widgets.

- WordPress được thiết kế và phát triển một giao diện quản trị đồ họa khá hợp lý và thân thiện người dùng, việc tùy biến khá dễ dàng. Và ngay cả việc cài đặt widgets cũng thế. Bạn chỉ việc chọn widgets và đưa chúng vào vị trí của theme cung cấp mà bạn muốn.

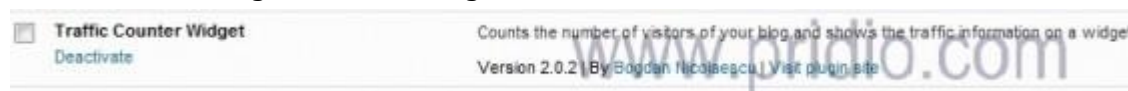
- Một widgets quan trọng phải sử dụng khá nhiều khi thêm chức năng cho website đó là widgets Text. Widgets này cung cấp một vùng trên website để các bạn tùy biến nhập các nội dung bằng html vào đó, có thể là nhúng một video, một biểu mẫuv...v...



- Như trong bức ảnh trên tôi đã thêm vào widgets Text đoạn code nhúng hiển thị một video. Widgets đó sẽ được hiển thị ở phía tay phải của website và có tiêu đề Video nấu ăn ngon.



- Nhiều loại widgets có được là do cài một số plugins, ví dụ bạn muốn đếm số lượt truy cập thì cài plugins [google-locker theme="blue" url="http://pridio.com/kien-thuc/website-marketing/co-ban-ve-widget-wordpres/" message="+1 Để xem"] Traffic counter widgets thì sẽ có widgets Traffic Counter .



Pugins Traffic Counter Widget

Cửa sổ điều chỉnh các thông số của Widget Traffic Counter sau khi được cài đặt

Phần 15: Bảo mật cho WordPress

Hàng ngày bạn hãy chăm sóc cho cái blog mình, bạn không muốn 1 ai dễ dàng chiếm quyền kiểm soát nó từ tay bạn, hãy tham khảo các thủ thuật bảo mật sau:

1. Loại bỏ Thông tin về phiên bản WordPress

- Một số Theme hay đưa ra thông tin về phiên bản WordPress bạn đang sử dụng, Việc này giúp cho WordPress thống kê được số người dùng nhưng lại có thể gây nguy hiểm, nếu bạn đang sử dụng những phiên bản WordPress cũ hơn. Khi biết được phiên bản bạn đang dùng, Hacker sẽ xác định được các lỗi tồn tại và cách thức khai thác lỗi của phiên bản cũ vốn đã được cung cấp.
- Mở file Header của Theme đang dùng, Tìm và gỡ bỏ đoạn code

2. Chặn việc truy cập trực tiếp vào thư mục Plugins

Mặc định WordPress không giúp bạn bảo vệ thư mục vốn rất quan trọng này nên bạn cần phải tạo một file index.html hoặc index.php rỗng và đặt vào thư mục wp-content/plugins/. Vì sao phải bảo vệ nó, đơn giản vì Hacker nếu biết bạn đang sử dụng những Plugins nào thì sẽ tận dụng những lỗi trong các Plugin để tấn công chính bạn. (BlogSecurity có đưa ra một số Plugin bị dính những lỗi nguy hiểm như WP-Forum 1.7.4, WP-File Manager <=1.2, Democracy 2.0.1, WP TextLinkAds, Audio Captcha System ... – Tham khảo thêm tại <http://blogsecurity.net/category/wordpress/advisories/>)

3. Hạn chế truy cập WP-ADMIN

Một trong những cách hacker đoạt quyền điều khiển là thông qua công cụ quản trị. Thay vì cho bất kể ai cũng có thể đăng nhập với tên và mật mã admin và phần quản trị thì bạn có thể hạn chế với một số IP nhất định. Để làm việc này, bạn cần tạo một file htaccess dạng [như sau](#) trong thư mục gốc của blog WordPress :

```
AuthUserFile /dev/null
AuthGroupFile /dev/null
AuthName "Access Control"
AuthType Basic
Order deny,allow
Deny from all
Allow from 1.1.1.2
Allow from 1.1.1.3
```

Trong phần trên bạn chỉ cho phép IP đến từ các địa chỉ 1.1.1.2 và 1.1.1.3 kết nối đến thư mục /wp-admin/ bạn hãy thay thế nó bằng IP tương ứng của mình. (Nếu bạn không có IP cố định, bạn có thể sử dụng [HTTP Basic Auth](#))

Bạn cũng có thể kết hợp với plugin của Michael's [Login Lockdown plugin](#) cho phép hạn chế khả năng hack mật khẩu người dùng bằng cách thử lặp hay từ điển. Nếu nhập sai mật khẩu một số lần nhất định, nó sẽ khóa IP đó trong vòng một thời gian 1 tiếng theo cấu hình ngầm định.

Mẹo vặt : Bạn có thể chỉ định cho các công cụ tìm kiếm không đánh chỉ mục nội dung thư mục /wp-admin/ bằng cách thêm vào dòng lệnh sau vào trong file robots.txt của blog tại thư mục gốc.

```
Disallow: /wp-admin/
```

(Thủ thuật này khó áp dụng tại VN do chúng ta sử dụng IP động, để giải quyết có thể giới hạn cho phép cả một vùng IP)

Hoặc bạn có thể dùng HTTP Basic Auth (.htpasswd) để khóa thư mục WP-ADMIN:

```
AuthUserFile /etc/httpd/htpasswd
AuthType Basic
```

```
AuthName "restricted"
Order deny,allow
Deny from all
Require valid-user
Satisfy any
```

Nhưng với cách dùng .htpasswd sẽ gặp chút rắc rối khi khách gửi comment mà quên ghi địa chỉ Email thì hộp thoại đòi nhập mật khẩu sẽ bật lên. Vì một số file CSS và ảnh nằm trong thư mục WP-ADMIN. Để tránh tình trạng này, ta nên cấu hình cho nó chỉ khóa các tập tin .php mà thôi:

```
<Files ~ ".(php)$">
AuthUserFile /etc/httpd/htpasswd
AuthType BasicAuthName
"restricted"
Order deny,allow
Deny from all
Require valid-user
Satisfy any
</Files>
```

Để an toàn hơn, bạn có thể khóa luôn thư mục WP-Includes và WP-Content, tham khảo chi tiết tại [đây](#).

4. Theo dõi và cập nhật thường xuyên

Bạn hãy bỏ chút thời gian theo dõi các thông báo mới nhất từ [nhóm phát triển WordPress](#) hoặc đăng ký luồng tin RSS của nhóm. Bởi vì Họ không vô cớ đưa ra thông báo, Họ chỉ thông báo khi đưa ra các phiên bản mới hoặc các miếng vá bảo mật, bạn nên áp dụng ngay cho Blog của bạn nếu không muốn Blog trở nên hờ hênh và dễ bị tổn thương.

5. Một số Plugin, công cụ tăng cường bảo mật

WordPress Scanner - Một công cụ trực tuyến có khả năng quét, thu thập thông tin và tìm ra những lỗi bảo mật mà Blog WordPress của bạn mắc phải. Để đảm bảo an toàn thì thông tin này chỉ bản thân bạn và Team Blog Security là có thể xem được thôi. Vì vậy, bạn phải xác nhận Blog là của bạn bằng cách tải Plugin [WP Scanner](#) về, Kích hoạt nó rồi truy cập trang <http://blogsecurity.net/cgi-bin/wp-scanner.cgi> để tiến hành quét và kiểm tra. Ngay sau khi kiểm tra xong, bạn phải vô hiệu Plugin WP Scanner để tránh người khác dùng chúng để kiểm tra Blog của bạn.



[AskApache Password Protect](#) - Plugin giúp bạn bảo vệ thư mục Admin của WordPress bằng mật khẩu. Như vậy là Blog của bạn sẽ có 2 lớp tường bảo vệ, tránh người khác truy cập vào trang quản trị. một là lớp bảo vệ bằng tài khoản Admin và thứ 2 là bảo vệ bằng mật khẩu bạn định trong AskApache Password Protect. Plugin này khá đơn giản, bạn chỉ cần chọn tên user và mật khẩu là xong. Với AskApache Password Protect, bạn không cần dùng đến thủ thuật khóa wp-admin bằng .htpasswd đã đề cập ở phần trên của bài viết Vì Plugin này đã làm giúp bạn điều đó.

Password Protection is ON

Username: askapache

```
askapache.com/htdocs/wp-admin/.htaccess:
# BEGIN AskApache Password Protect
AuthName "AskApache Protection"
AuthUserFile askapache.com/htdocs/.htpasswd
AuthGroupFile /dev/null
AuthType Basic
Require valid-user
# END AskApache Password Protect
```

Force SSL: Ép dùng kết nối HTTPS (bảo mật hơn HTTP) cho Blog WordPress, dĩ nhiên là Host bạn phải hỗ trợ https thì mới dùng được Plugin này.

Login LockDown: Ghi lại Địa Chỉ IP và thời gian mỗi lần ai đó đăng nhập sai. Nếu quá số lần quy định đăng nhập thất bại liên tiếp từ một(vùng) địa chỉ IP thì Plugin sẽ tự khóa chức năng đăng nhập với (vùng) địa chỉ IP đó.

Login LockDown Options

Max Login Retries

Retry Time Period Restriction (minutes)

Lockout Length (minutes)

Update Settings

Secure Files: Plugin này cho phép bạn Upload/Download tập tin đặt ở ngoài thư mục gốc của Website (Như với Host linux thì thư mục gốc của Website thường là public_html), việc này sẽ tăng tính bảo mật cho Blog của bạn.

Secure Files Directory:

Choose a directory **outside of your web document root** for storing your Secure Files. You will have to **create** this directory, and ensure that it is **writable**. If your site was located at `/home/users/myname/mydomain.com/` then you might want to use the directory `/home/users/myname/mydomain.com_files/` or something to that effect. To give you a starting point, your **insecure** Wordpress directory is located at `/home/.turgo/almosteffortless/almosteffortless.com/wp/` and your Secure Directory should be **at least one level above this** and most likely more. Choose this directory carefully, because if it isn't outside of your web document root, your files will **NOT** be secure.

Secure Files Prefix:

Secure Form Mailer Plugin For WordPress: Một Plugin Form Mailer khá hay và an toàn với nhiều chức năng cao cấp.



6. Những Nguyên Tắc bảo mật bạn cần nhớ

- Sao lưu dữ liệu thường xuyên
- Thường xuyên cập nhật các phiên bản mới và các miếng vá cho WordPress.

Không nên Sử dụng quá nhiều Plugins, chỉ dùng những Plugin thực sự cần thiết và không quên cập nhật khi chúng có phiên bản mới.

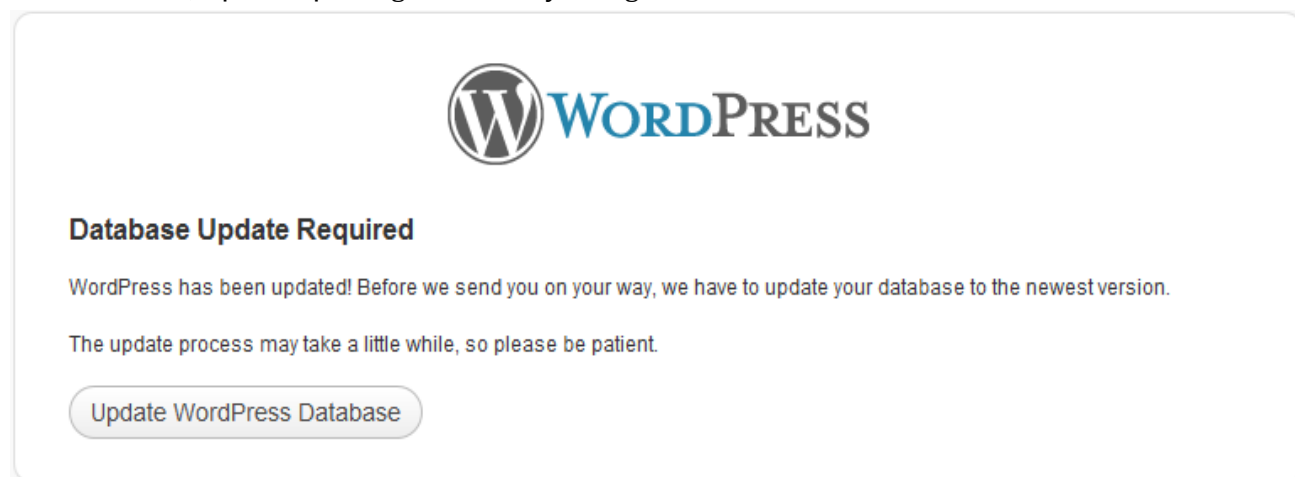
Phần 16: Nâng cấp phiên bản WordPress

Như các bạn đã biết, hiện nay WordPress là một CMS (Content Management System) được sử dụng rất nhiều vào các mục đích khác nhau như website thương mại, trang tin tức, blog cá nhân... Là một CMS nổi tiếng, được cộng đồng mạng hỗ trợ khá tốt nhưng không có nghĩa các website sử dụng WordPress làm nền tảng có thể an toàn trước các cuộc tấn công của hacker.

Một trong những biện pháp hữu hiệu để bảo vệ website là thường xuyên cập nhật các phiên bản và bản vá lỗi mới nhất từ nhà cung cấp. WordPress sẽ hiện thông báo cho các webmaster biết khi có phiên bản mới. Việc này diễn ra tự động. Nhưng vì một lí do nào đó, bạn muốn nâng cấp website bằng tay thì vài thủ thuật đơn giản dưới đây sẽ giúp bạn việc đó.

Lưu ý: Để đề phòng mọi rủi ro có thể xảy ra, bạn nên backup toàn bộ website + database trước khi nâng cấp.

- Tải phiên bản WordPress mới nhất từ địa chỉ <http://wordpress.org/download/> unzip .
- Ghi đè những file trong thư mục WordPress phiên bản cũ trừ thư mục *wp-content*, file *wp-config.php* và *.htaccess* bằng những file mới nhất mà bạn mới giải nén .
- Sau đó, bạn trở lại trang web sẽ thấy thông báo như sau :



Chọn Update WordPress Database



Chọn nút Tiếp tục để hoàn thành

Phần 17: Tối ưu hóa tìm kiếm (SEO)

Khi tiến hành phát triển một website, bạn thử nghĩ xem có bao nhiêu cách để kiếm được lượt truy cập vào website của mình? Nghĩ sơ sơ thôi thì cũng thấy khá nhiều đúng không, nhưng bạn có công nhận rằng các cách quảng bá website phổ thông khá tốn kém và hao tốn công sức. Có một cách quảng bá rộng rãi website của bạn lên internet đó là nhờ vào các cỗ máy tìm kiếm, ví dụ như Google.

Khi chúng ta được các cỗ máy tìm kiếm xếp hạng cao, thì khả năng xuất hiện website của bạn tại trang thứ nhất (Top 10) ở một số từ khóa liên quan đến nội dung của bạn là rất cao, điều này đồng nghĩa với việc bạn nhận được một lượng truy cập khổng lồ từ những cỗ máy tìm kiếm đó. Nhưng làm thế nào để tối ưu hóa blog WordPress của mình để các cỗ máy tìm kiếm xếp hạng cao?

Sau đây chi tiết quy trình tối ưu hóa một blog WordPress của bạn để các cỗ máy tìm kiếm xếp hạng cao cho website của bạn, hay còn gọi cách ngắn gọn là **Tối ưu hóa máy tìm kiếm – Search Engine Optimization (SEO)**

1. Tối ưu hóa thẻ title, meta description

Hai thẻ này là vị trí quan trọng nhất để đặt các từ khóa, như mình đã phân tích ở bài [viết blog tối ưu hóa tìm kiếm](#), từ khóa là nền tảng để xác định việc SEO của bạn có thành công hay không. Và nơi đặt từ khóa quan trọng nhất là ở thẻ title và meta description, bởi vì khi xếp hạng các từ khóa trong một website, Google sẽ dành ưu tiên xếp hạng cao cho các từ khóa ở hai thẻ này.

Thach Pham's Blog | Thủ thuật Wordpress - Mạng xã hội - Webmaster

[thachpham.com/](#) Chia sẻ

Blog thủ thuật và hướng dẫn sử dụng Wordpress, chia sẻ thủ thuật dành cho Webmaster, thủ thuật viết blog tối ưu hóa, marketing online, quảng bá trên internet.

Bạn và Ku Gà đã +1 kết quả này

Thẻ <title>

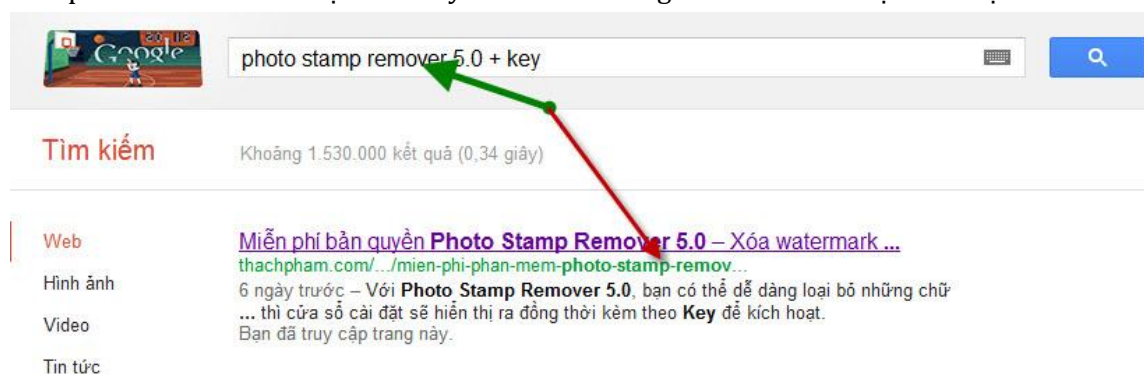
thẻ meta description

Khi đặt thẻ title và meta description, không nên dùng các từ khóa quá ngắn để tạo thành một cụm từ vô nghĩa, chẳng hạn như “nhạc, giải trí, xem phim..v..” mà hãy chọn các cụm từ khóa có nghĩa nhưng đừng quá dài, nên tập trung cụm từ khóa cho nội dung chính trong website.

Hãy sử dụng plugin [SEO Ultimate](#) để tùy biến các thẻ title và meta description một cách thích hợp hơn. Plugin này có chức năng tạo nội dung khác nhau tại hai thẻ title và meta description cho từng bài viết, điều này giúp bạn mô tả chính xác và đầy đủ hơn về bài viết của mình

2. Tạo permalinks cho website

Mặc định của WordPress là hiển thị đường dẫn động theo cấu trúc <http://yourdomain.com/?p=xxx>. Tất nhiên sẽ không mấy khả thi lắm cho việc tối ưu từ khóa cho bài viết của bạn. Một website sử dụng cấu trúc permalinks tốt sẽ được các máy tìm kiếm đánh giá cao hơn nhờ sự xuất hiện từ khóa ở URL.



Một Permalinks phổ biến thường có những dạng như:

- yourdomain.com/category/ten-bai-viet.html
- yourdomain.com/ten-bai-viet/

Để sử dụng permalinks trong WordPress, các bạn vào **Setting -> Permalinks**, chọn **Custom Structure** và điền `/%category%/ %postname%.html` vào.

Common Settings

☐ Default	<code>http://thachpham.com/?p=123</code>
☐ Day and name	<code>http://thachpham.com/2012/08/08/sample-post/</code>
☐ Month and name	<code>http://thachpham.com/2012/08/sample-post/</code>
☐ Numeric	<code>http://thachpham.com/archives/123</code>
☐ Post name	<code>http://thachpham.com/sample-post/</code>
☒ Custom Structure	/%category%/ %postname%.html

3. Chống trùng lặp nội dung

Các máy tìm kiếm hiện nay đều có thuật toán phát hiện nội dung trùng lặp và loại bỏ nó ra khỏi kết quả tìm kiếm. Về mặt tiêu cực thì chống trùng lặp khiến cho thời gian đánh chỉ mục website của bạn lâu hơn vì các bot tìm kiếm sau khi đã đánh chỉ mục thì không lâu sau nó lại vô tình lặp chỉ mục cho link đó thêm một lần dựa vào thuật toán crawl của nó.

Có một điều chúng ta dễ mắc lỗi trùng lặp nội dung đó là ngoài không chèn thẻ `rel="canonical"` vào website thì chúng ta có thói quen chèn các menu category ở bên trên website, điều này sẽ khiến các robot tìm kiếm đánh chỉ mục các link đó trước, sau đó nó sẽ đánh chỉ mục các bài viết trong đó, mặt khác Google cũng đánh chỉ mục các bài viết trong website, điều đó đồng nghĩa có một số bài viết đã được đánh chỉ mục trước đó thông qua các menu ở trên rồi. Vì thế, để giảm thiểu khả năng trùng lặp nội dung, mình có một số lưu ý sau đây

Nếu cảm thấy không cần thiết, hãy loại bỏ menu các chương mục bài viết ra khỏi header. Nếu không, bạn có thể gắn thẻ `nofollow`, `noindex` vào các chuyên mục đó. Thêm thẻ `rel="canonical"` vào trong mỗi bài viết để google xác định được URL gốc và sau đó sẽ không đánh thêm một chỉ mục nào khi nhìn thấy link đó một lần nữa.

Trong các plugin SEO tốt nhất hiện nay **thì SEO Ultimate và SEO for WordPress Plugin by Yoast** là 2 plugin có chức năng kiểm soát tình trạng trùng lặp nội dung trên website khá tốt bằng cách tự động thêm thẻ `rel="canonical"` và thêm thẻ `nofollow`, `noindex` vào các nơi không cần thiết để đánh chỉ mục.

Sitewide Values	Default Values	Posts	Pages	Media	Categories	Tags	Post Format Archives
-----------------	----------------	-------	-------	-------	------------	------	----------------------

Prevent indexing of...

- ☒ Administration back-end pages
- ☐ Author archives
- ☒ Blog search pages
- ☐ Category archives
- ☒ Comment feeds
- ☒ Comment subpages
- ☒ Date-based archives
- ☒ Subpages of the homepage
- ☒ Tag archives
- ☒ User login/registration pages

Một số gợi ý cho bạn về việc thiết lập chống đánh chỉ mục cho website:

- Nếu website bạn có nhiều sub-categories (thư mục con) thì hãy đưa nó về nofollow, noindex hết vì chỉ cần đánh chỉ mục chuyên mục mẹ là các bài viết đã được máy tìm kiếm đón nhận hết rồi.
- Không đánh chỉ mục cho trang lưu trữ ([archive](#)), tag và author.
- Sử dụng thẻ nofollow cho các liên kết trở ra ngoài
- Nếu bạn chưa từng nghe qua khái niệm thẻ nofollow trong SEO thì mình xin giải thích ngắn gọn như sau. Mặc định khi bạn chèn các liên kết trong bài viết của bạn trở tới một website khác, các bot tìm kiếm sẽ tiến hành crawl cả những website của link đó, điều này gây ra thời gian đánh chỉ mục của website bạn lâu hơn rất nhiều. Ngoài ra, việc trở link ra các website ngoài sẽ ảnh hưởng đến thứ hạng website nếu website đó có thứ hạng không tốt và không cùng một chủ đề nội dung. Vì thế, nếu như cảm thấy không cần thiết, hãy tiến hành chèn thẻ rel="nofollow" vào bất cứ đâu có liên kết trở ra ngoài, ngoại trừ khu vực bạn đang trao đổi text link :D.
- Nếu như bạn muốn tự động gắn thêm thẻ rel="nofollow" vào tất cả các liên kết trở ra ngoài (ngoại trừ blogroll) thì nên sử dụng plugin [WP External Link](#).

SEO Settings

Add to **rel -attribute** ?

☒ Add "nofollow" ?

☐ Add "external" ?

Set **title -attribute** ?

Use %title% for the original title value.

[Save Changes](#)

4. Tăng tốc blog

Tốc độ tải trang của blog bạn cũng có phần khá quan trọng trong việc máy tìm kiếm đánh chỉ mục website. Website tải càng nhanh thì các bot tìm kiếm sẽ làm việc được nhanh hơn, nhờ đó mà sẽ đánh chỉ mục được nhiều trang hơn cho mỗi lần "thăm viếng". Hơn nữa, tốc độ tải trang cũng là một yếu tố quyết định blog của bạn có được nhiều người truy cập hay không vì ít ai có thể trở thành một thành viên thân thuộc của một website mà tốc độ tải của trang đó thuộc hàng "tốc độ rùa". Vì thế, để cải thiện tốc độ cho blog của bạn, mình có một số gợi ý như sau:

- Chọn nhà cung cấp hosting ổn định và có tốc độ tải trang tốt.
- Sử dụng càng ít Javascript và CSS càng tốt, nếu có thì hãy nén chúng lại bằng plugin [WP Minify](#).
- Hạn chế sử dụng nhiều plugin, chỉ nên sử dụng các plugin thật sự cần thiết mà bạn không thể làm cách thủ công được. Tham khảo bài viết [các plugin nên có cho WordPress](#).
- Sử dụng cache cho website, cái này thật sự cần thiết cho bất cứ website nào, có thể sử dụng plugin [WP Super Cache](#) hoặc [W3 Total Cache](#) để tạo cache cho website để tăng tốc độ truy cập một cách đáng kể.

5. Tạo chiều sâu cho các liên kết liên quan

Sẽ thật bổ ích nếu trong bài viết của bạn có chèn một số liên kết có liên quan, điều này giúp cho người đọc sẽ dễ dàng điều hướng đến các bài viết có liên quan để tìm thêm thông tin, hoặc nếu như các thẻ bài viết được chèn bằng một liên kết trong bài viết thì người đọc sẽ dễ dàng tìm các bài viết có cùng chủ đề để đọc. Hơn nữa, điều này cũng sẽ giúp cho các bot tìm kiếm có thêm cơ hội đánh chỉ mục bài viết đó.

Có 2 cách để tạo chiều sâu giữa các liên kết:

- Tạo danh sách bài viết liên quan.
- Trở link đến các thẻ trong bài viết.

Với WordPress thì làm điều này sẽ không mấy khó khăn, các bạn có thể sử dụng các plugin sau và kết hợp với nhau:

- [Yet Another Related Post Plugin](#) – Tự động tạo danh sách các bài viết liên quan ở mỗi bài viết bằng cách dựa vào độ tương quan giữa các chữ, thẻ và category.
- [Auto Link Best Tag](#) – Tự động tạo các liên kết của các tag có mặt trong bài viết. Có thể tùy chỉnh số lần hiển thị link của một tag trong bài viết.
- [SEO Smart Link Pro](#) - Đây là plugin giúp bạn tự động thêm liên kết vào một số từ khóa cụ thể và nó sẽ tự động hiển thị trong bài viết. Ngoài tính năng đó thì ở phiên bản Pro còn giúp bạn tạo redirect cho một số liên kết mà bạn muốn giấu đường dẫn, ví dụ như <http://thachpham.com/go/dreamhost> và hỗ trợ sao lưu danh sách từ khóa. Plugin này cũng có phiên bản miễn phí nhưng nó hoàn toàn vô dụng với các từ khóa tiếng Việt bởi nó không hỗ trợ bảng mã UTF-8 ở các từ khóa liên kết, thành ra chữ nào mà có dấu là nó tịt ngòi luôn. Vì thế mình đã đính kèm link download bản Pro ở trên, bạn có thể tải về sử dụng mà không cần tốn chi phí nào.
- [SEO Auto Links & Related Posts](#) - Tới thời điểm hiện tại thì đây là [plugin tốt nhất](#) để tạo [liên kết sâu](#) tự động hoàn toàn miễn phí trong WordPress. Không những tự động chèn liên kết vào một số từ khóa chỉ định, các tags hay categories, mà nó còn hỗ trợ bạn tạo danh sách bài viết liên quan rất đẹp mắt, hỗ trợ ảnh thumbnail và slide bên phải màn hình. Theo lời khuyên thì hãy bỏ qua *SEO Smart Link Pro* ở trên mà hãy sử dụng cái này, không áy náy chuyện bản quyền.

Và còn một cách thủ công nhưng vô cùng hiệu quả đó là hãy tự tay chèn các liên kết đến những bài viết có liên quan mật thiết đến nội dung.

6. Thiết lập XML Sitemap và Robots.txt

XML Sitemap là một định dạng nội dung chứa các đường dẫn bài viết, thư mục, tag..v.v....và tất cả như là bản đồ chỉ tiết của một trang web. Từ đó, các webmaster nếu muốn thông báo trang web của mình lên các máy tìm kiếm thì sẽ dùng sitemap này gửi lên các trang tìm kiếm.

Các bot tìm kiếm sẽ tiến hành phân tích và thu thập các liên kết có trong sitemap và tiến hành đưa lên cỗ máy tìm kiếm của mình. So với cách thu thập dữ liệu thông thường từ việc crawl một trang web, sitemap giúp cho các bot tìm kiếm dễ dàng xác định cấu trúc của một website, hỗ trợ thời gian đánh chỉ mục các liên kết. Vì vậy, nếu bạn muốn website của mình nhanh chóng được biết đến các trang tìm kiếm thì hãy tạo sitemap ngay từ mới thành lập website.

7. Hướng dẫn tạo sitemap xml với Google XML Sitemap

Google XML Sitemap – Đây là plugin tạo sitemap khá phổ biến trong WordPress bởi sự chuẩn xác của sitemap để dễ dàng tương thích và hoạt động tốt trên các máy tìm kiếm như Yahoo, Google, Bing... Bạn cũng có thể tùy chọn loại bỏ đánh sitemap tại một số trang bất kỳ và tùy chỉnh độ ưu tiên từng trang.

Sau khi tải và kích hoạt plugin, các bạn hãy kiểm tra xem đường dẫn sitemap của bạn có hoạt động được không, kiểm tra bằng cách truy cập vào <http://yourdomain.com/sitemap.xml>

Nếu nó hiện ra 1 trang màu xanh dương liệt kê các đường dẫn thì coi như cài đặt thành công. Còn nếu website báo không tìm thấy file sitemap.xml thì bạn tiến hành tạo file sitemap.xml và sitemap.xml.gz, sau đó upload lên thư mục gốc của website và *CHMOD* cho nó thành 666.

XML Sitemap

This is a XML Sitemap which is supposed to be processed by search engines like [Google](#), [MSN Search](#) and [YAH](#). It was generated using the Blogging-Software [WordPress](#) and the [Google Sitemap Generator Plugin](#) by Arne Br. You can find more information about XML sitemaps on [sitemaps.org](#) and Google's [list of sitemap programs](#).

URL

<http://thachpham.com/>
<http://thachpham.com/thuthuat/tim-va-tai-toan-bo-anh-trong-email-voi-lost-photos.html>
<http://thachpham.com/giveaway/khoi-dong-may-tinh-trong-20-giay-voi-bootracer.html>
<http://thachpham.com/wordpress/wordpress-tutorials/toan-tap-ve-shortcode-trong-wordpress.html>

8. Gửi sitemap lên Google

Để gửi sitemap của mình lên Google thì đầu tiên bạn truy cập và đăng nhập vào trang [Google Webmaster Tool](#). Nhấp vào nút Thêm trang web và nhập địa chỉ blog của bạn vào. Bước tiếp theo là xác nhận bạn là chủ nhân website bằng cách thêm 1 đoạn thẻ <meta> vào website hoặc tải tập tin xác nhận về sau đó upload lên thư mục gốc của website. Sau khi xác nhận xong, các bạn vào Tối ưu hóa -> Sơ đồ trang web, nhấp vào nút thêm sơ đồ trang web và nhập sitemap.xml. Sau đó lưu lại và chờ thông báo.

Thêm/kiểm tra sơ đồ trang web

<http://thachpham.com/>

9. Sử dụng Robots.txt

File robots.txt được hiểu là một file dùng để điều khiển quá trình đánh chỉ mục của một website. Trong file robots bạn sẽ xác định những thư mục nào không cần đánh chỉ mục để giúp cho bot đỡ mất thời gian khi đánh chỉ mục website bạn, đồng thời che giấu một số thư mục nhạy cảm.

Để tạo 1 file robots.txt bạn có thể tạo thủ công bằng các trình soạn thảo văn bản đơn giản (như notepad) và lưu lại với tên robots.txt và upload lên thư mục gốc của website. Hoặc bạn có thể sử dụng công cụ [Robots.txt Generation](#).

Giả sử nếu bạn sử dụng WordPress thì file robots.txt của chúng ta có thể như sau:

- User-agent: *
 Disallow: /wp-admin/
 Disallow: /wp-includes/
 Disallow: /wp-content/

Đoạn User-agent:* nghĩa là cho phép tất cả bot tìm kiếm thi hành lệnh ở dưới. Còn đoạn Disallow là ngăn chặn bot lập chỉ mục cho thư mục đó.

Các bạn có thể thêm những thứ cần thiết mà bạn không muốn bot sẽ thu thập và gửi lên các máy tìm kiếm.

Phần 18: Danh sách các plugin WordPress tốt nhất

Chắc hẳn những ai mới sử dụng WordPress sẽ hơi khó khăn trong việc lựa chọn plugin, thậm chí những người đã từng sử dụng WordPress lâu năm cũng có những lúc phân vân trong việc lựa chọn plugin vì có quá nhiều plugin giống nhau nên không biết cái nào dùng tốt hơn.

Các plugin trong danh sách được mình đánh giá để xếp hạng thông qua chức năng, hỗ trợ, cập nhật thường xuyên và chắc chắn là không bao giờ có các đoạn mã độc hại được đính kèm.

Hiện tại danh sách xếp hạng plugin gồm:

- Các plugin bảo mật và tối ưu tốt nhất.
- Các plugin SEO tốt nhất.
- Các plugin bán hàng tốt nhất.
- Các plugin có ích.
- Các plugin có tiềm năng nhất.

Quy trình kiểm tra plugin của mình bao gồm

- Test thử trên host online.
- Kiểm tra mã độc qua từng file đính kèm.
- Theo dõi change log của plugin đó để biết được plugin này có được update thường xuyên
- Kiểm tra các đánh giá của người sử dụng khác.

Vì vậy, các bạn hoàn toàn có thể yên tâm với danh sách này nhé. Tuy nhiên, do không gian của danh sách có hạn nên mình không ghi rõ chức năng ra, vì vậy các bạn có thể vào trang tải plugin đọc phần mô tả và xem screenshot, xin lỗi vì sự bất tiện này.

Nếu các bạn sử dụng và phát hiện lỗi, hãy liên lạc với mình phatnguyen@kent-international.edu.vn ngay để mình kiểm tra và giảm thứ hạng. Ngoài ra, nếu các bạn biết được một plugin nào hay thì hãy giới thiệu cho.

Các bạn có thể vào <http://wordpress.org/download/> để download các plugin bên dưới

1. Những plugin SEO tốt nhất

Tên	Tác giả	Đánh giá
Wordpress SEO by Yoast	Joost de Valk	Dễ dùng và tốt
SEO Ultimate	SEO Design Solutions	Đa chức năng
All in One SEO	Michael Torbert	Dễ sử dụng
Google XML Sitemap	Arne Brachhold	Tạo sitemap tốt nhất
WP External Links	Victor Villaverde Laan	Dễ sử dụng

2. Những plugin bảo mật và tối ưu hóa tốt nhất

Tên	Tác giả	Đánh giá
BulletProof Security	Edward Alexander	Mạnh mẽ
Better WP Security	Bit51	Dễ sử dụng
6Scan Security	6Scan	Tiện dụng
Akismet	Automattic	Trùm chống spam
WP 2-Step Verification	As247	2 lớp bảo mật

3. Những plugin làm trang bán hàng tốt nhất

Tên	Tác giả	Đánh giá
<u>WooCommerce</u>	WooThemes	Dễ dùng
<u>eShop</u>	Rich Pedley	Tốt nhưng hơi khó dùng
<u>Ecwid</u>	<u>Ecwid</u> Team	Gọn nhẹ
<u>PayPal Simple Cart</u>	Ruhul Amin	Đơn giản
<u>Ready! Ecommerce Shopping Cart</u>	Ready Shopping	Đa tính năng

4. Những plugin có ích nhất

Plugin SEO, bảo mật hay làm trang bán hàng đều có ích nhưng để dễ tham khảo thì mình xin tách ra, 20 plugin dưới đây cũng là các plugin nên dùng nếu bạn có nhu cầu.

	Tác giả	Đánh giá
<u>Newsletter Sign-Up</u>	DvanKooten	Tạo form đăng ký nhận tin dễ dàng
<u>EWWW Image Optimizer</u>	Nosilver4u	Nén ảnh dung lượng lớn
<u>Jetpack</u>	Wordpress	Đa chức năng
<u>WP Super Cache</u>	Donncha O Caoimh	Dễ sử dụng
<u>Contact Form 7</u>	Takayuki Miyoshi	Dễ sử dụng
<u>BackWPup</u>	Daniel Hüsken	Không thể thiếu
<u>Lightbox Plus</u>	Dan Zappone	Không thể thiếu
<u>nRelated Post Plugin</u>	nRelate & SlipFire	Không thể thiếu
<u>Yet Another Related Post</u>	Micho	Đơn giản – mạnh mẽ
<u>WP Mashsocial Widget</u>	Ahmad Awais	Đẹp – Tiện dụng
<u>WP Page Navi</u>	Lester 'GaMerZ' Chan	Nên sử dụng
<u>GRAND FIAGallery</u>	Rattus	Đẹp mắt
<u>User Role Editor</u>	Vladimir Garagulya	Nên dùng nếu blog có nhiều author
<u>Facebook</u>	Facebook	Tương tác Wordpress với Facebook
<u>Disqus Comment System</u>	Disqus	Dễ sử dụng
<u>BJ Lazy Load</u>	Bjørn Johansen	Nên dùng
<u>Special Recent Post</u>	Luca Grandicelli	Nên dùng
<u>Fancier Author Box</u>	ThematoSoup	Nên dùng
<u>Better Wordpress Recent Comment</u>	Khang Minh	Nên dùng
<u>External Links</u>	Denis de Bernardy	Hỗ trợ SEO
<u>Shortcode Ultimate</u>	Vladimir Anokhin	Bộ <u>shortcode</u> đẹp
<u>Liveblog</u>	Automatic	Đăng status giống như trên các mạng xã hội

[Use Google Libraries](#)

Jczorkmid

Không thể thiếu

[BJ Lazyload](#)

Bjornjohansen

Không thể thiếu

5. Những plugin có tiềm năng

Đây là những plugin tốt nhưng ít người biết đến, sẽ có cơ hội trở thành những plugin phổ biến trong một ngày không xa.

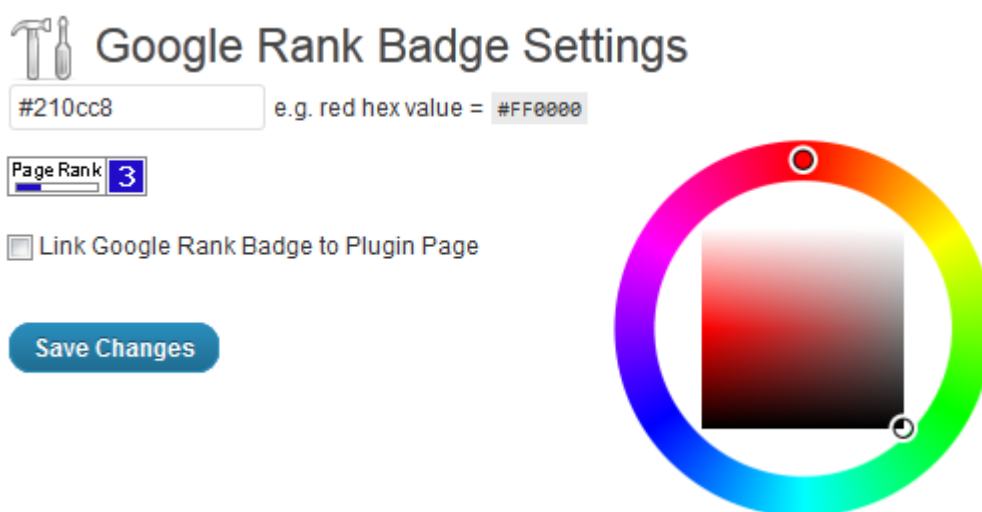
Tên	Tác giả	Đánh giá
Schema Creator	Norcross	Tạo microdata cho bài viết dễ dàng
Wordfence Security	Mmaunder	Bảo vệ file toàn diện
CSS & Javascript Optimizer	Evgeniy Kotelnitskiy	Tối ưu hóa JS và CSS
WP Retina	TigrouMeow	Resize ảnh khá tốt
Auto SEO	Phillip.Gooch	SEO đơn giản
Infinite WP Client	InfiniteWP	Multi Blog Client
FAQ Manager	IndiaNIC	Tạo và quản lý trang F.A.Q
Wordpress Video Gallery	Contus Support	Tạo gallery cho video chuyên nghiệp
Drop Shadow Boxes	Stevehenty	Tạo hộp đổ bóng
Simple Instagram	Rollybueno	Tương tác với tài khoản Instagram
Live Chat	Danycode	Khung chat đơn giản
Easy PayPal	Manojtd	Cổng thanh toán PayPal đơn giản
Codepress Admin Columns	Codepress	Sắp xếp kiểu hiển thị trong Wp-admin
SlideDesk 2 Lite Content	Dtepathy, Kynatro	Slide ảnh chuyên nghiệp
Simple Footnote	Nacin	Thêm ghi chú cho bài viết
Advanced Youtube Embed	Embedplus	Đăng video từ youtube đa năng
Easy Rotetor	DWUser	Slide ảnh đơn giản
Social Login	Claude Schlessen	Bình luận, đăng nhập bằng tài khoản mạng xã hội
A Better Search	Mikko Saari	Tối ưu chức năng tìm kiếm
Live Chat Robot	Acobot	Chat tự động
Post View Count	Juliobox	Hiển thị lượt xem trong bài viết
Ultimate TinyMCE	Josh Lobe	Khung soạn bài viết trực quan
Solioquy Lite	Griffinjt	Tạo slide ảnh định dạng Responsive

Phần 19: 28 plugin kết nối WordPress với các ứng dụng của Google

Google thật sự làm chủ thế giới công nghệ không chỉ với 2 dịch vụ phổ biến nhất đó là Google Search và Google Email (Gmail) mà còn làm cho chúng ta ngày càng chịu sự phụ thuộc nhiều hơn vào gã “tay to” này với rất nhiều ứng dụng như Google Calendar, Google Alert, Google Plus, Google Picasa, Youtube...

Và nếu bạn đang trung thành với một dịch vụ nào đó của Google, hẳn sẽ rất muốn tích hợp chúng vào blog để dễ dàng kiểm soát và quản lý nó hơn, đồng thời giúp chúng ta chia sẻ tốt hơn đối với các dịch vụ chia sẻ của Google.

1. [Google Page Rank Badget](#)



Dễ dàng chèn một hình ảnh hiển thị Page Rank hiện tại của website, rất thích hợp để “khoe” PR

2. [Google+ Plugin](#)

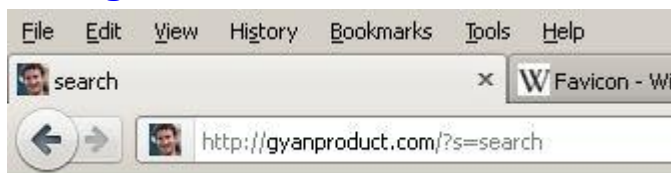
Nếu bạn muốn chèn nút +1 vào bất kỳ đâu trong blog mà không muốn tốn nhiều thời gian thì nên dùng plugin này. Plugin này có thể làm việc trên WordPress Multi User (WordPress MU).

3. [WordPress Social Login](#)



Thêm tính năng đăng nhập, bình luận bằng các tài khoản mạng xã hội khác

4. [Google Plus Favicon](#)

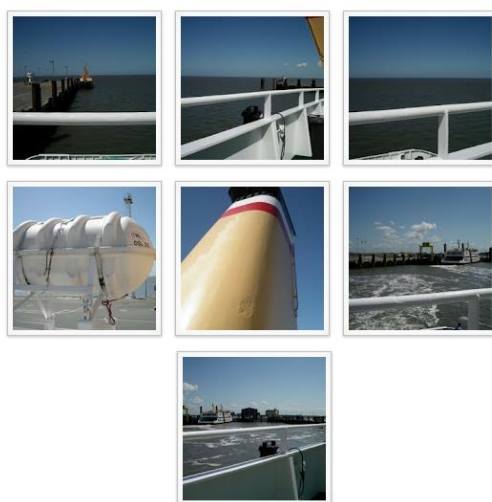


Plugin này sẽ tự động hiển thị favicon trong blog là avatar Google Plus của bạn

5. [Gravatar Google Images](#)

Nếu blog bạn có quá nhiều comment nhưng ít ai dùng Gravatar để hiển thị avatar thì bạn có thể cho nó hiển thị hình ảnh tự động từ Google Images để làm đẹp blog, ngược lại nếu người dùng đã có avatar rồi thì nó sẽ hiển thị avatar của người dùng.

6. [Google Picasa Viewer](#)



Hiển thị gallery ảnh từ tài khoản Picasa trong bài viết hoặc trang bằng [shortcode](#), đồng thời hỗ trợ widget hiển thị.

7. [TubePress](#)

Hiển thị widget các video clip trong tài khoản của bạn tại Youtube trong blog WordPress. Hỗ trợ chèn showcase rất đẹp mắt và tiện lợi.

8. [Youtube Simple Gallery](#)



Star Size Comparison



Call of Duty Modern Warfare: Deathmatch



The Fast Show: Unlucky Alf



Jožin z bažin

Không phức tạp như TubePress, plugin này giúp bạn chèn showcase video từ Youtube vào bài viết dễ dàng, hỗ trợ xem video bằng popup-lightbox rất đẹp.

9. [CodeArt – Google Mp3 Player](#)

Chơi định nhạc định dạng mp3 bằng player của Google, rất nhẹ và tiện lợi. Chỉ hoạt động khi bạn dùng link mp3 trực tiếp.

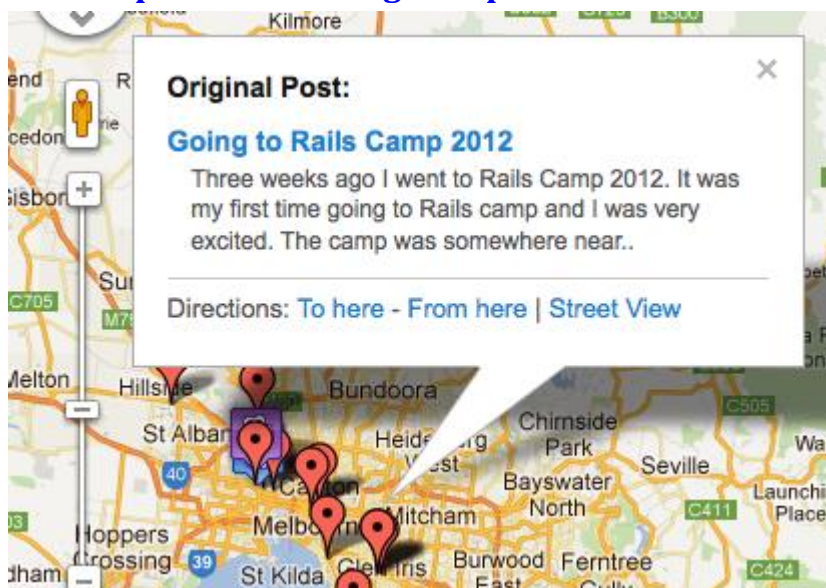
10. [Google Maps Plugin](#)

Chèn một phần bản đồ từ Google Map vào bài viết dễ dàng. Chỉ cần nhấn vào nút chèn Google Map tại bài viết, tìm địa điểm cần chèn là đã có một bản đồ từ Google Map vào bài viết mà không cần trải qua một số bước phức tạp như làm thủ công.

11. [Convert Address to Google Map](#)

Tự động chuyển đổi địa chỉ dạng chữ thành Google Map, chỉ kích hoạt khi địa chỉ nằm trong cặp thẻ `<address>` `</address>`

12. [Comprehensive Google Map](#)



Chèn bản đồ vào blog từ Google Map, hỗ trợ hiển thị ngay trên bản đồ rất đẹp mắt và dễ sử dụng.

13. [WP Google Drive](#)

Tự động backup tất cả dữ liệu trên blog và upload vào tài khoản Google Drive của bạn, có hỗ trợ tự động backup theo chu kỳ.

14. [Google Document Embedder](#)

Hiển thị nội dung của các file văn bản tại Google Document trong WordPress. Điểm đặc biệt của plugin này không yêu cầu người dùng cài thêm Flash hay PDF cho trình duyệt.

15. [WordPress Google Form](#)

The screenshot shows a web browser displaying a WordPress site. The main content area features a 'Sample Form' titled 'WordPress GForm Plugin Sample Form'. The form includes the following questions and input fields:

- 'Do you currently use Google Forms?' with a dropdown menu set to 'Yes'.
- 'Do you currently use WordPress?' with a dropdown menu set to 'Yes'.
- 'What version of WordPress are you running?' with a dropdown menu set to '2.9'.
- 'How likely are you to use the WordPress GForm Plugin?' with a dropdown menu set to 'Definitely will use it'.

The form has a 'Submit' button and a link to 'EDIT THIS'. The sidebar on the right contains a search bar, a 'META' section with links like 'Site Admin', 'Log out', and 'WordPress.org', a 'TAGS' section with various tags like 'American Airlines', 'ASST', 'Basketball', and 'WordPress', and a 'RECENT COMMENTS' section.

Nếu như bạn thường xuyên sử dụng Google Form vào blog thì đây là plugin bạn nên sử dụng. Plugin này cho phép hiển thị các form trong Google Form lên bài viết hoặc trang trong WordPress giống như hiển thị một form bình thường, [xem ảnh](#) để biết thêm chi tiết.

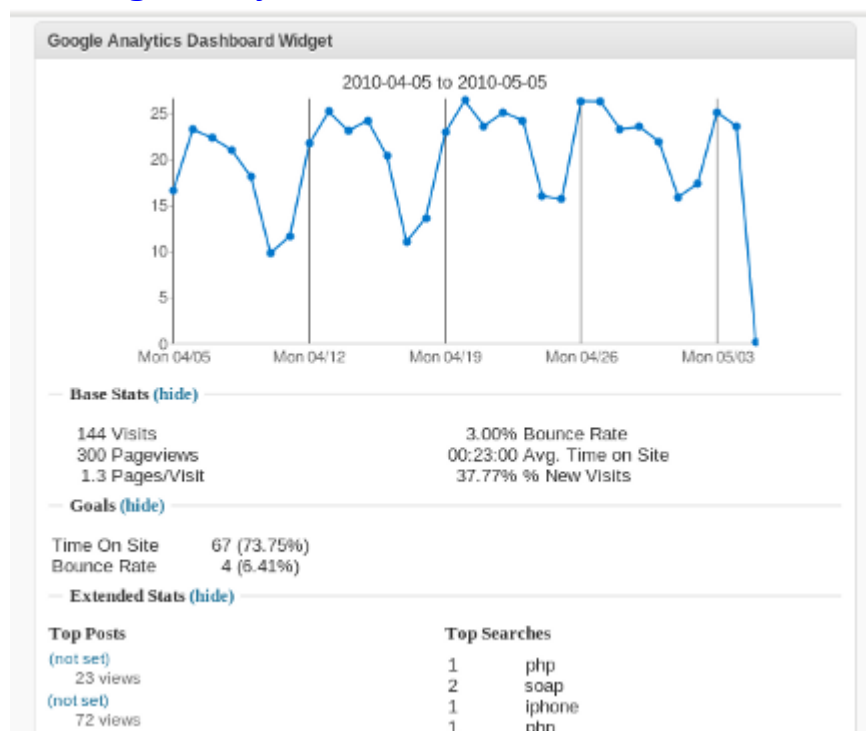
16. [Easy Adsense](#)

Chèn các widget quảng cáo từ tài khoản Google Adsense dễ dàng vào bài viết. Hỗ trợ hiển thị tại widget và footer.

17. [Adsense Plugin](#)

Chèn quảng cáo Google Adsense vào bài viết, có thể chỉnh sửa màu sắc và font chữ cho quảng cáo tại trang quản trị.

18. [Google Analytics Dashboard](#)



Nếu bạn ngại thường xuyên vào trang chủ Google Analytics để xem thống kê của website thì có thể mang nó vào trang Dashboard của WordPress với plugin này. Ngoài ra nó cũng hỗ trợ chèn widget hiển thị lượt truy cập và bộ đếm lượt xem trang trong bài viết, rất nên dùng cho tất cả mọi người.

19. [Google XML Sitemap](#)

Tự động tạo sitemap định dạng xml để submit lên máy tìm kiếm nhằm hỗ trợ [SEO cho WordPress](#).

20. [Google Site Verification Plugin](#)

Một số dịch vụ của Google liên quan đến website phải yêu cầu bạn chứng thực website bằng việc thêm một thẻ meta vào website hoặc upload một file xác nhận lên hosting làm khá mất thời gian, plugin này sẽ giúp bạn vượt qua công đoạn đó chỉ với 2 cú click.

21. [Google Authorship Widget](#)

Chèn widget hiển thị avatar từ Google Plus, đồng thời hỗ trợ hiển thị avatar Google Plus tại các kết quả tìm kiếm trên máy tìm kiếm để kết quả của bạn nổi bật hơn. Xem thêm [tại đây](#).

22. [Google Calendar Event](#)

Chèn widget hiển thị các sự kiện trong tài khoản Google Calendar vào WordPress.

23. [Stout Google Calendar](#)

Chèn widget hiển thị lịch trong Google Calendar và cho phép chỉnh sửa màu sắc.

24. [Google Libraries](#)

Nếu blog bạn sử dụng nhiều plugin javascript thì sẽ gây trở ngại đến tốc độ website và hao tốn khá nhiều băng thông. Plugin này sẽ cho phép bạn dùng các plugin javascript có trong thư viện thay vì sử dụng file javascript trong website, tiết kiệm băng thông và cải thiện tốc độ cho blog.

25. [Google Font](#)

Google Fonts Control Panel

This control panel gives you the ability to control how your Google Fonts fonts are displayed. For more information about this plugin, please visit the [Google Fonts plugin page](#). Thanks for using Google Fonts, and I hope you like this plugin. -Adrian3

Font 1 Options

Success! Your changes were successfully saved!

Select Font:

Tangerine

☒ Activate Plugin CSS Styling

(If you would rather define CSS in your external stylesheet leave this box unchecked and disregard the options below.)

Elements you want to assign this font to:*

- ☐ All (body tag)
- ☒ Headline 1 (h1 tags)
- ☐ Headline 2 (h2 tags)
- ☒ Headline 3 (h3 tags)
- ☐ Headline 4 (h4 tags)
- ☒ Headline 5 (h5 tags)
- ☐ Headline 6 (h6 tags)
- ☒ Blockquotes
- ☐ Paragraphs (p tags)
- ☐ Lists (li tags)

Custom CSS:*

```
#beta p { font-family: 'Reenie Beanie', arial, serif; }
```

Save

Available Fonts:

Available Fonts:

Cantarell

Lobster

Cardo

Molengo

Crimson Text

Nobile

Tùy chọn hiển thị các font chữ đẹp vào blog WordPress được lấy từ thư viện Font của Google.

26. [Feedburner Plugin](#)

Tự động chuyển link RSS mặc định trong blog về link RSS tại Feedburner.

27. [Google Alert](#)

Hiển thị các báo cáo từ Google Alert ngay tại Dashboard WordPress.

28. [Google Custom Search](#)

Chèn chức năng [tìm kiếm bài viết](#) trong blog từ Google vào blog, hỗ trợ tùy chỉnh màu sắc, kiểu hiển thị. Với các plugin trên thì bạn đã thấy được lợi ích của các dịch vụ nhỏ của Google lớn đến mức nào, đối với mình thì ít nhất có tới 5 dịch vụ của Google mình phải phụ thuộc vào nó rất nhiều. Còn các bạn thì sao? Hiện tại bạn đang sử dụng những dịch vụ nào của Google?

Phần 20: 21 website để tìm theme miễn phí

Để tìm một giao diện miễn phí dành cho WordPress không có gì là khó khi hiện nay WordPress đang rất phổ biến trên thế giới, có hàng trăm website có thể cung cấp các theme miễn phí dành cho bạn lựa chọn, nhưng vấn đề ở đây là nên tìm giao diện miễn phí ở đâu để chắc chắn rằng các theme đó không bị chèn quảng cáo, mã độc làm ảnh hưởng đến hoạt động của website bạn.

1. WordPress Theme Showcase
2. Fresheezy
3. Graph Paper Press
4. BlogOhBlog
5. TopWPThemes
6. WooThemes
7. ThemeLab
8. WpThemeFree
9. BestWPThemes
10. ArcSin Templates
11. Design Disease
12. Free Theme Layout
13. SkinPress
14. WordPress Theme Base
15. Rock Kitty Theme
16. WP Skins
17. Templates Browse
18. Free WordPress Themes
19. FreeWpThemes.net
20. WPTemplates
21. WordPress Theme Generator – Tự thiết kế theme WordPress